SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NAM ĐỊNH
TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 194/KH-THPTXTB

Xuân Trường, ngày 09 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG B NĂM HỌC 2024-2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (Chương trình GDPT 2018)

Căn cứ Công văn số 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 01/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT;

Căn cứ Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 12 tháng 08 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Nam Định;

Căn cứ Công văn số 1534/SGD&ĐT-GDTrH ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Sở giáo dục và đào tạo Nam Định về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số:1608 /SGD&ĐT-TTr Nam Định, ngày 29 tháng 8 năm 2024 V/v triển khai công tác thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 1620/SGD&ĐT-GDCTHSSV ngày 31 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên; an ninh, an toàn trường học; giáo dục thể chất, y tế trường học năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch 1941/KH-SGD&ĐT ngày 06 tháng 9 năm 2024 về việc tổ chức các kỳ thi khảo sát chất lượng cấp THCS, THPT, GDTX cấp THPT năm học 2024-2025 và kỳ thi thử tốt nghiệp năm 2025

Căn cứ Công văn số 367/SGD&ĐT-GDTrH ngày 23/3/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các phòng chức năng chuyên môn Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch 17/KH-THPTXTB ngày 12/5/2021 về chiến lược phát triển trường THPT Xuân Trường B giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030; Kế hoạch 226/KH-THPTXTB ngày 15/6/2021 phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2030

Căn cứ Nghị quyết hội đồng trường nhiệm kỳ 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị nhà giáo, CB QLGD, NLĐ năm học 2024-2025;

Trường THPT Xuân Trường B xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025, nội dung cụ thể như sau:

II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định; sự chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp, các cơ quan, ban ngành của tỉnh, của huyện. Đặc biệt, cha mẹ học sinh luôn tin tưởng, ủng hộ, đồng hành cùng nhà trường trong các hoạt động dạy học và giáo dục, động viên thầy trò cố gắng thực hiện tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Thời đại công nghệ 4.0, với sự phát triển mạnh mẽ của CNTT đã có những ảnh hưởng tích cực tới công tác quản lý, lãnh đạo điều hành, công tác dạy và học của ngành giáo dục nói chung và trường THPT Xuân Trường B nói riêng.

Những năm học gần đây chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường đang có những chuyển biến tích cực.

1.2. Thách thức

a) Kinh tế vùng

Trường đóng trên địa bàn huyện, điều kiện kinh tế khu vực nông thôn khó khăn. Công tác xã hội hóa của nhà trường chưa có triển vọng, chưa thực hiện được trong những năm gần đây, vì nhiều lý do khác nhau (CMHS chủ yếu làm nghề tự do hoặc nghề nông truyền thống, thu nhập thấp, nhất là sau ảnh hưởng của đại dịch Covid 19; trường tổ chức thành công 40 năm thành lập trường, có tiếng vang lớn nên cũng vừa là động lực vừa là trách nhiệm lớn lao của nhà trường). Một số ít CMHS chưa nhận thức đúng về sự phối hợp giáo dục, chưa quan tâm đến việc học tập của học sinh.

b) Vị trí địa lý

Trường nằm ở khu vực trung tâm huyện Xuân Trường, có nhiều tụ điểm vui chơi, ăn uống, tâm lí của nhiều cha mẹ học sinh lo ngại về sự an toàn của học sinh trong việc đi lại, cũng như lo ngại sự đua đòi, mải chơi của con em mình

c) Xã hội

Xã hội hiện đại xuất hiện nhiều nguy cơ tiềm ẩn từ mạng xã hội, từ các tệ nạn, từ lối sống thời thượng. Điều này chứa đựng nguy cơ dẫn đến những suy nghĩ lệch chuẩn, hành động sai trái của học sinh, trong đó có học sinh trường THPT Xuân Trường B

d) Việc đổi mới giáo dục có những yêu cầu cao, đổi mới kiểm tra đánh giá đòi hỏi cán bộ giáo viên phải luôn nỗ lực học hỏi, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

a) Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhiệt tình, tâm huyết, có tinh thần trách nhiệm cao, luôn tận tâm, nhiệt huyết với sự nghiệp giảng dạy, tích cực học tập, cầu tiến bộ, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, đạo đức phẩm chất tốt, thường xuyên chăm lo cho sự nghiệp phát triển giáo dục của nhà trường, đồng tâm giữ vững danh hiệu Trường chuẩn Quốc gia, phát huy thành tích tốt đẹp của nhà trường, 100% đội ngũ CBGV đạt chuẩn và trên chuẩn.; học sinh nhìn chung chăm ngoan,

b) Học sinh: Đa số các em học sinh ngoan, hiếu học, luôn phấn đấu vươn lên trong tu dưỡng đạo đức, quyết tâm học tập để ngày mai lập nghiệp, thực hiện tốt nội quy, quy định của nhà trường.

c) Cha mẹ học sinh: Luôn đồng hành và ủng hộ nhà trường trong công tác giáo dục

d) Trường có bề dày truyền thống hơn 40 năm xây dựng và phát triển với thành tích rực rỡ về mọi mặt.

2.2. Điểm yếu

a) Giáo viên: Một số giáo viên còn ngại đổi mới, chưa thực sự sáng tạo, hoặc nhận thức về đổi mới còn hời hợt. Ở một bộ phận giáo viên vẫn còn tâm lí tự ti, an phận, chưa ý thức việc đổi mới.

b) Học sinh: một bộ phận nhỏ học sinh có bố mẹ đi làm ăn xa nên các em phải ở nhà với ông bà. Một số học sinh lười học còn mải chơi điện tử vì không có bố mẹ quản lý.

c) Cơ sở vật chất: Một số thiết bị dạy học của các phòng thực hành Lý, Hóa, Sinh, Công nghệ đã cũ, hỏng, thiếu chính xác, thiếu đồng bộ. Đa số máy tính các phòng thực hành Tin đã cũ, cấu hình rất thấp.

Chưa có phòng sinh hoạt chuyên môn đủ điều kiện, đáp ứng yêu cầu đổi mới SH tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phục vụ công tác hội thảo, dạy học thể nghiệm. Thư viện nhà trường nghèo nàn về cơ sở vật chất, các đầu sách chưa đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, tìm hiểu của giáo viên và học sinh. Nhà đa năng còn thiếu nhiều trang thiết bị như rèm, hệ thống âm thanh, thảm trải để phục vụ các hoạt động TDTT.

Các yếu tố trên là một rào cản lớn trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

3. Kết quả nổi bật năm học 2023-2024 (các phụ lục kèm theo)

a) Kết quả giảng dạy của giáo viên:

- Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường: kết quả có 17 giáo viên dự thi đề đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường.

+ Tổ chức Hội giảng, Hội thảo cấp cụm và thảo luận để nắm vững mục tiêu giáo dục trong Chương trình giáo dục phổ thông mới từ đó chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn, các giáo viên tìm hiểu tiếp cận với chương trình Chương trình giáo dục phổ thông mới về mô hình, kế hoạch, thời lượng, định hướng phương pháp và đánh giá.

- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm (chính trị, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học): tạo điều kiện để giáo viên, nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm theo quy định hiện hành. Hiện nay hầu hết giáo viên, nhân viên đã có hoàn thành các lớp bồi dưỡng theo quy định.

+ Sinh hoạt chuyên môn: Các tổ/nhóm chuyên môn tích cực sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học, trao đổi, thảo luận về Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Các nhóm môn ôn thi tốt nghiệp đều có ngân hàng đề ôn thi và chia sẻ trong nhóm.

+ Sáng kiến kinh nghiệm cấp trường, cấp ngành, cấp tỉnh: Có 08 sáng kiến dự thi cấp ngành. Kết quả: Có 05 SKKN được công nhận có phạm vi ảnh hưởng cấp ngành trong đó có 03 SKKN được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tặng Giấy khen.

+ Hội thi thể thao nhà giáo, CBQL, người lao động cấp tỉnh năm 2023: đạt Giải Nhất toàn đoàn.

b) Kết quả xếp loại học sinh:

- Kết quả xếp loại hạnh kiểm/rèn luyện của học sinh năm học 2023-2024:

Lớp	Tổng số HS	Hạnh kiểm/Rèn luyện							
		Tốt		Khá		TB/Đạt		Yếu/Chưa đạt	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
10	544	509	*93.60*	34	*6.30*	1	*0.20*	0	*0.00*
11	548	511	*93.20*	34	*6.20*	3	*0.50*	0	*0.00*
12	474	451	*95.10*	21	*4.40*	2	*0.40*	0	*0.00*
Tổng	**1,566**	**1,471**	**93.90**	**89**	**5.70**	**6**	**0.40**	**0**	**0.00**

- Kết quả xếp loại học lực/học tập của học sinh năm học 2023 -2024

Lớp		Học lực/Học tập

	Tổng số HS	Giỏi/Tốt		Khá		TB/Đạt		Yếu/ Chưa đạt		Kém	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
10	544	369	*67.80*	169	*31.10*	6	*1.10*	0	0.00	0	0.00
11	548	423	*77.20*	122	*22.30*	3	*0.50*	0	0.00	0	0.00
12	474	400	*84.40*	74	*15.60*	0	*0.00*	0	0.00	0	0.00
Tổng	**1,566**	**1,192**	**76.10**	**365**	**23.30**	**9**	**0.60**	**0**	**0.00**	**0**	**0.00**

- Kết quả các cuộc thi, hội thi của học sinh:

+ Nhà trường đã chỉ đạo tổ chuyên môn, Đoàn thanh niên triển khai đầy đủ các cuộc thi, các phong chào thi đua; thực hiện đổi mới công tác thi đua khen thưởng theo hướng thiết thực. Các cuộc thi, phong trào thi đua đã đạt được những kết quả nhất định và tạo lên những hiệu ứng tích cực góp phần thúc đẩy hoạt động giáo dục.

+ Thi Hùng biện Tiếng Anh cấp tỉnh: toàn đoàn đạt cờ giải Ba.

+ Thi HSG cấp tỉnh các môn văn hóa: được Sở tặng Cờ giải Nhì.

+ Thi HSG cấp trường (dành cho học sinh K10, K11): có 297 lượt đạt giải (17 nhất, 91 nhì, 93 ba, 96 khuyến khích). Cuộc thi nhằm phát huy thế mạnh của các học sinh mũi nhọn đồng thời để Nhà trường lựa chọn đội tuyển HSG lớp 11, lớp 12 trong năm học tới.

+ Thi Giải toán và các môn KH bằng TA cấp tỉnh: đạt 10 giải ba, 9 giải KK

+ Cuộc thi KHKT, ngày hội STEM cấp tỉnh: 01 sản phẩm STEM xếp loại xuất sắc

+ Thi TDTT cấp tỉnh cho học sinh: đạt 01 huy chương đồng và 06 giải KK

- Quản lý dạy thêm học thêm: quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo; đảm bảo chất lượng giáo dục, thủ tục pháp lý và quyết toán thu chi theo đúng quy định và thống nhất của Hội đồng giáo dục và cha mẹ học sinh; ngay từ đầu năm học nhà trường đã xây dựng Kế hoạch dạy thêm theo đúng các văn bản hướng dẫn của Sở; các tổ nhóm chuyên môn có đủ hồ sơ đăng ký dạy thêm và Kế hoạch dạy thêm theo quy định. Giáo viên dạy thêm ở ngoài nhà trường phải có đơn và được hiệu trưởng phê duyệt cho phép thực hiện.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030, Trường THPT Xuân Trường B xây dựng mục tiêu chung (đã được thống nhất điều chỉnh): *Là đơn vị có chất lượng cao. Học sinh thanh lịch.*

Được công nhận lại đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, chuẩn quốc gia mức độ 1, trường Xanh-Sạch-Đẹp vào năm 2024-2025

Định hướng chiến lược của nhà trường với sứ mệnh, tầm nhìn và các giá trị cốt lõi là:

Sứ mệnh: *Khẳng định chất lượng*

Tầm nhìn: *Là một trong những trường có chất lượng tốt (trong tốp 5 trường THPT công lập) của tỉnh Nam Định*

Các giá trị cốt lõi: *Dân chủ, Đoàn kết - Hợp tác, chia sẻ; Kỷ cương, nền nếp - Truyền thống, hội nhập; Trung thực, trách nhiệm- Sáng tạo, đổi mới;*

1.1. Các chỉ tiêu chung của trường năm học 2024-2025

- Tổ chức CSĐ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

- Tập thể nhà trường: Tập thể Lao động Tiên tiến trở lên; phấn đấu đạt TTLĐXS.

- Công đoàn: Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc;

- Đoàn Thanh niên: Đoàn trường vững mạnh xuất sắc; được Trung ương Đoàn tặng BK.

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 20% (trong BC);

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 10% GV được công nhận GVDG cấp trường.

- GVDG cấp tỉnh: 100% GV dự thi được công nhận GVDG, giành cờ giải Ba toàn đoàn trở lên.

- Lao động tiên tiến: 95%;

- Đánh giá cán bộ, giáo viên theo chuẩn CDNN: Đạt: 100%; Khá: khoảng 40%; Tốt: khoảng 50%;

- Đánh giá viên chức: Hoàn thành nhiệm vụ: trên 95%; HTTNV: 80%; HTSXNV: 20%.

1.2 Những chỉ tiêu cụ thể

- Kết quả rèn luyện - Giáo dục đạo đức HS

+ KQ rèn luyện học sinh: Mức Khá và Tốt đạt 97% trở lên; không có học sinh bị đánh giá kết quả rèn luyện không đạt, không có học sinh vi phạm pháp luật.

- Công tác dạy và học

+ Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho 100% cán bộ giáo viên.

+ Tổ chức chỉ đạo giáo viên xây dựng các loại kế hoạch, nhất là kế hoạch dạy học theo hướng đổi mới, triển khai và thực hiện có hiệu quả chương trình GDPT 2018.

+ Tiếp tục đổi mới PPDH, KTĐG theo hướng phát huy phẩm chất năng lực học sinh. Đánh giá kết quả học tập của HS: Mức Tốt và Khá: đạt 75% trở lên.

- Chỉ tiêu phấn đấu:

+ Lên lớp 100%; Tốt nghiệp THPT đạt 100%; các môn tham gia thi tốt nghiệp đạt trên TB của Sở trở lên; trong đó toàn trường xếp thứ tự từ 15 trở lên.

+ Học sinh giỏi văn hóa cấp Tỉnh: trên 90% HS đạt giải cá nhân; giành cờ giải Nhì toàn đoàn trở lên.

+ Thi HSG TDTT và các cuộc thi khác do Sở tổ chức có Cờ toàn đoàn.

* Năm học 2024-2025, để thực hiện mục tiêu chung, trường THPT Xuân Trường B tập trung vào các nội dung cụ thể là:

(1). Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học để thích ứng với mọi điều kiện, hoàn cảnh; mục tiêu đổi mới giáo dục và đào tạo. Thực hiện kế hoạch giáo dục theo các văn bản chỉ đạo của Sở, của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chủ động, linh hoạt, đổi mới, sáng tạo.

(2). Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 10, tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với các lớp khối 12; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục theo các mục tiêu đề ra.

(3). Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng phát triển đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

(4). Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về mức độ phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc chương trình năm học

- Kết thúc chương trình năm học, học sinh các lớp đạt được các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. Học sinh được phát triển các năng lực: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ, tính toán, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- Khối 10, 11: lên lớp: 100%,

- Khối 12: 100% đỗ tốt nghiệp,

- Đánh giá kết quả học tập của HS: Mức Tốt và Khá: đạt 97% trở lên, trong đó có 20% HS được xếp loại HS xuất sắc.

- Khen thưởng: 60% trở lên đạt danh hiệu "Học sinh Giỏi", "Học sinh Xuất sắc". Kết thúc chương trình năm học, học sinh các lớp đạt được các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. Học sinh được phát triển các năng lực: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ, tính toán, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

2.2. Về số lượng, chất lượng các hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học.

+ Khối 10, 11 lên lớp: 100%,

+ Khối 12: 100% đỗ tốt nghiệp,

+ Đánh giá kết quả học tập của HS: Mức Tốt và Khá: đạt 97% trở lên, trong đó có 20% HS được xếp loại HS xuất sắc.

+ Thi HSG các môn văn hóa cấp tỉnh: Giải Nhì toàn đoàn, phấn đấu giải cá nhân có các giải Nhất và nhiều Nhì, các môn xếp ở tốp 3 đến 10 của tỉnh.

+ Thi KHKT dành cho học sinh: Có ít nhất 01 sản phẩm dự thi, phấn đấu có giải lĩnh vực và giải toàn đoàn.

+ Học sinh dự thi STEM: Có ít nhất từ 01 sản phẩm dự thi đạt kết quả Tốt.

+ Thi giải Toán và các môn khoa học bằng tiếng Anh: Phấn đấu các môn có học sinh tham gia và đạt giải cao: giải Nhất, giải Nhì, giải Ba.

+ Thi HSG Thể thao cấp tỉnh phấn đấu có giải toàn đoàn, có nhiều giải cá nhân.

+ Thi Hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh: phấn đấu đạt giải Nhì toàn đoàn và cá nhân có giải Nhất, giải Nhì.

+ Sáng kiến kinh nghiệm: Khuyến khích GV tham gia thi SK cấp trường. có nhiều sáng kiến dự thi được công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp ngành.

+ Chất lượng tốt nghiệp: Thứ tự điểm bình quân của trường trong tốp 10 trường THPT công lập trong tỉnh. Có ít nhất 05 môn trong tốp 5. Có nhiều học sinh đạt điểm 9, 10; nhiều học sinh đạt điểm cao các khối xét Đại học. Phấn đấu trường có nhiều thủ khoa khối thi đại học cả cấp tỉnh và cấp quốc gia.

+ Tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi do cấp trên tổ chức và đạt chất lượng từ trung bình trở lên.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC (phụ lục kèm theo)

1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học

1.2. Khối 12 (thực hiện CT GDPT 2018)

TT	Nội dung giáo dục	Số tiết lớp 12						
		Chính khóa				Chuyên đề		
		Số lớp	Tổng tiết	HK1	HK2	Số lớp	HK1	HK2
I	Môn học bắt buộc							

TT	Nội dung giáo dục	Số tiết lớp 12						
		Chính khóa				Chuyên đề		
		Số lớp	Tổng tiết	HK1	HK2	Số lớp	HK1	HK2
1	Ngữ văn	12	105	54	51	2	18	17
2	Toán	12	105	54	51	12	18	17
3	NN	12	105	54	51	0	0	0
4	TD	12	70	36	34	0	0	0
5	QPAN	12	35	18	17	0	0	0
9	Sử	12	52	27	25	0	0	0
II	**Môn học lựa chọn**							
6	Vật lý	12	70	36	34	12	18	17
7	Hóa học	8	70	36	34	8	18	17
8	Sinh học	7	70	36	34	2	0	0
10	Địa	5	70	36	34	0	0	0
11	GD KT và PL	4	70	36	34	0	0	0
12	CN (KTNN)	2	70	36	34	0	0	0
13	Tin	9	70	36	34	0	0	0
14	CN (KTCN)	1	0	0	0	0	0	0
III	**Hoạt động giáo dục bắt buộc**							
1	HĐTN	12	105	54	51			
2	GD ĐP	12	35	18	17			

TT	Nội dung giáo dục	Số tiết lớp 12						
		Chính khóa				Chuyên đề		
		Số lớp	Tổng tiết	HK1	HK2	Số lớp	HK1	HK2
Tổng số tiết/năm học/ lớp (kể cả tiết chuyên đề)			1015	522	493			
Số tiết học TB/tuần (Kể cả tiết học chuyên đề)			28,5 tiết/ tuần	28,5 tiết/ tuần	28,5 tiết/ tuần			

1.2. Khối 11 (thực hiện CT GDPT 2018)

TT	Nội dung giáo dục	Số tiết lớp 11						
		Chính khóa				Chuyên đề		
		Số lớp	Tổng tiết	HK1	HK2	Số lớp	HK1	HK2
I	**Môn học bắt buộc**							
1	Ngữ văn	12	105	54	51	0	0	0
2	Toán	12	105	54	51	12	18	17
3	NN	12	105	54	51	0	0	0
4	TD	12	70	36	34	0	0	0
5	QPAN	12	35	18	17	0	0	0
9	Sử	12	52	27	25	0	0	0
II	**Môn học lựa chọn**							
6	Vật lý	12	70	36	34	12	18	17
7	Hóa học	8	70	36	34	7	18	17

TT	Nội dung giáo dục	Số tiết lớp 11						
		Chính khóa				Chuyên đề		
		Số lớp	Tổng tiết	HK1	HK2	Số lớp	HK1	HK2
8	Sinh học	7	70	36	34	0	0	0
10	Địa	5	70	36	34	0	0	0
11	GD KT và PL	4	70	36	34	3	18	17
12	CN (KTNN)	2	70	36	34	0	0	0
13	Tin	9	70	36	34	0	0	0
14	CN (KTCN)	1	0	0	0	2	18	17
III	**Hoạt động giáo dục bắt buộc**							
1	HĐTN	12	105	54	51			
2	GD ĐP	12	35	18	17			
Tổng số tiết/năm học/ lớp (kể cả tiết chuyên đề)			1015	522	493			
Số tiết học TB/tuần (Kể cả tiết học chuyên đề)			28,5 tiết/ tuần	28,5 tiết/ tuần	28,5 tiết/ tuần			

TT	Nội dung giáo dục	Số tiết lớp 10						
		Chính khóa				Chuyên đề		
		Số lớp	Tổng tiết	HK1	HK2	Số lớp	HK1	HK2
I	**Môn học bắt buộc**							
1	Ngữ văn	12	105	54	51	0	0	0
2	Toán	12	105	54	51	12	18	17
3	NN	12	105	54	51	0	0	0
4	TD	12	70	36	34	0	0	0
5	QPAN	12	35	18	17	0	0	0
9	Sử	12	52	27	25	0	0	0
II	**Môn học lựa chọn**							
6	Vật lý	12	70	36	34	11	18	17
7	Hóa học	8	70	36	34	8	18	17
8	Sinh học	8	70	36	34	1	18	17
10	Địa	4	70	36	34	0	0	0
11	GD KT và PL	4	70	36	34	4	18	17
12	CN (Trồng trọt)	5	70	36	34	0	0	0
13	Tin	3	70	36	34	0	0	0
14	CN (Thiết kế và CN)	4	70	36	34	0	0	0

TT	Nội dung giáo dục	Số tiết lớp 10						
		Chính khóa				Chuyên đề		
		Số lớp	Tổng tiết	HK1	HK2	Số lớp	HK1	HK2
III	**Hoạt động giáo dục bắt buộc**							
1	HĐTN	12	105	54	51			
2	GD ĐP	12	35	18	17			
Tổng số tiết/năm học/ lớp (kể cả tiết chuyên đề)			1015	522	493			
Số tiết học TB/tuần (Kể cả tiết học chuyên đề)			28,5 tiết/ tuần	28,5 tiết/ tuần	28,5 tiết/ tuần			

Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học và triển khai thực hiện nghiêm túc theo khung phân phối chương trình 35 tuần học theo hướng dẫn tại Công văn số 1534/SGD&ĐT-GDTrH ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Sở giáo dục và đào tạo Nam Định về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học, công văn số 1526/SGD&ĐT-GDTrH ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Sở giáo dục và đào tạo Nam Định về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học/ Hoạt động giáo dục chương trình 2018.

2. Kế hoạch dạy học các môn học/HĐGD của các khối lớp

(Kèm theo kế hoạch này, đối với Khối 10, 11 là PL 3-4 tại công văn 367, đối với lớp 12 là kế hoạch dạy học từng môn học)

3. Kế hoạch huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực để tổ chức thực hiện, đảm bảo khả thi, chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục

(Kèm theo Kế hoạch tài chính năm 2023, 2024 và 2025; Kế hoạch phát triển (sử dụng, bảo quản, mua sắm, bổ sung và tiếp nhận) cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ; Kế hoạch huy động các nguồn lực phát triển nhà trường, ...)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chuyên môn

1.1. Nhiệm vụ 1: Hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục

1.1.1. Mục tiêu: Thực hiện hiệu quả CT GDPT 2018 với cả 3 khối lớp.

1.1.2. Các giải pháp chính

a) Xây dựng các loại kế hoạch trong nhà trường chủ động, linh hoạt, sáng tạo hiệu quả thể hiện "5 rõ" (rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm, rõ hiệu quả)

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn căn cứ các văn bản cấp trên [1] và gợi ý mẫu kế hoạch, phối hợp các tổ/nhóm chuyên môn, bộ phận có liên quan xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường, lấy ý kiến góp ý của tất cả cán bộ, giáo viên, các tổ chức trong nhà trường.

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, kế hoạch dạy học từng môn học theo nội dung được tập huấn tại mô-đun 9.

+ Tổ trưởng chuyên môn chủ động cùng tổ/nhóm xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ liên thông với kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch phải khả thi, có mục tiêu, giải pháp cụ thể, chi tiết và nêu rõ người thực hiện.

+ Kế hoạch dạy học môn học:

Thực hiện theo quy định của Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông và Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, bám sát vào yêu cầu cần đạt của môn học bảo đảm dạy học theo năng lực đặc thù, năng lực chung và phẩm chất. Tổ chức dạy học theo bộ sách do nhà trường đã lựa chọn có trong danh mục SGK được UBND tỉnh Nam Định phê duyệt (có phụ lục kèm theo).

- **Kế hoạch bài dạy:** Giao cho các tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn phê duyệt và chịu trách nhiệm nội dung giáo án của giáo viên trước khi lên lớp.

Giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực

---

[1] Công văn số 1534/SGDĐT-GDTrH ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Sở giáo dục và đào tạo Nam Định về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học

Công văn số 1526/SGDĐT-GDTrH ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Sở giáo dục và đào tạo Nam Định về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học/ Hoạt động giáo dục chương trình 2018

Các văn bản khác có liên quan;

hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Tổ chuyên môn lập danh sách trình lãnh đạo nhà trường quyết định danh sách giáo viên đăng ký soạn giáo án mới, giáo án bổ sung, giáo án viết tay, giáo án điện tử, hình thức phê duyệt giáo án.

Thực hiện gợi ý mẫu kế hoạch bài dạy (giáo án) theo quy định của môn học, Tổ/nhóm/giáo viên nghiêm túc thực hiện nghiêm túc theo nội dung tập huấn Mô-đun 9 của Sở GD&ĐT.

b) Tổ chức thực hiện các loại kế hoạch trong nhà trường, lưu hồ sơ minh chứng phục vụ công tác kiểm tra, thanh tra các cấp

- Sau khi được Hội đồng trường phê duyệt, Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Tổ trưởng chuyên môn triển khai, tuyên truyền tới 100% tới các thành viên trong nhà trường; các tổ chuyên môn căn cứ để xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ; cuối mỗi kỳ có báo cáo rà soát việc thực hiện nhiệm vụ.

- Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, triển khai, rà soát thường xuyên nhiệm vụ của kế hoạch đã được Hiệu trưởng phê duyệt thông qua từng buổi họp tổ, phân công tổ viên thực hiện các giải pháp đã đặt ra, cuối mỗi kỳ có báo cáo kết quả đạt được, nêu rõ những nội dung chưa hoàn thành.

- Kế hoạch dạy học môn học sau khi được lãnh đạo nhà trường phê duyệt là căn cứ để giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục của giáo viên.

- Căn cứ Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn, nhà trường có kế hoạch đưa các tiết học ra ngoài không gian lớp học phù hợp, hiệu quả, thiết thực và có bài thu hoạch Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện giáo án dạy bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình; không coi việc đưa tiết học ra ngoài không gian lớp học là buổi đi du lịch, đi chơi.

- Căn cứ Phân phối chương trình, giáo viên soạn Kế hoạch bài dạy (Giáo án) đáp ứng chương trình dạy học, giáo án được phê duyệt phải bảo đảm chất lượng, bám sát yêu cầu cần đạt; trong đó từ yêu cầu cần đạt lựa chọn phương pháp và kỹ thuật dạy học phù hợp theo nội dung tập huấn mô-đun 2; giáo án có phương pháp và công cụ kiểm tra đánh giá đáp ứng phát triển phẩm chất và năng lực theo yêu cầu cần đạt.

- Căn cứ chỉ đạo của cấp trên các loại kế hoạch được điều chỉnh phù hợp ứng phó với tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, tận dụng thời gian vàng dạy học nội dung bài mới, kiến thức cốt lõi; chủ động xây dựng phương án dạy học trực tuyến ở mỗi bài học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, dạy học và tổ chức thực hiện các loại kế hoạch trong nhà trường.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Tổ/nhóm trưởng chuyên môn, giáo viên trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch tiến hành lưu trữ hồ sơ minh chứng bản cứng, bản mềm; ưu tiên lưu trữ bằng điện toán đám mây, ngoài ra nộp bản cứng

về các bộ phận lưu trữ theo danh mục lưu trữ cơ quan; các bộ phận có trách nhiệm trình hồ sơ minh chứng khi nhà trường được thanh, kiểm tra.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện các loại kế hoạch, nhà trường, các tổ chuyên môn luôn bám vào các văn bản chỉ đạo về chuyên môn của cấp trên để triển khai, rà soát, đánh giá nhất là Công văn hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025.

- Khi nhận các văn bản chuyên môn khác sau khi kế hoạch giáo dục nhà trường được phê duyệt, căn cứ phân công của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đính kèm cùng Kế hoạch này, không xây dựng kế hoạch riêng.

c) Tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục đúng quy định

- Căn cứ các kế hoạch đã được phê duyệt, hàng tuần, hàng tháng, hàng kỳ, Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chỉ đạo bộ phận xếp thời khóa biểu chủ động sắp xếp hợp lý các môn học và các hoạt động giáo dục sao cho đảm bảo kế hoạch, linh hoạt, phù hợp tình hình thực tế;

- Các tổ/nhóm chuyên môn chỉ đạo giáo viên tiến hành các nội dung dạy học và giáo dục đúng tiến độ, đạt chất lượng, hiệu quả.

1.1.3. Người phụ trách/thực hiện:

- Kế hoạch giáo dục của tổ, Kế hoạch dạy học môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn phụ trách. Thành viên của tổ, của môn có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện.

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên, Kế hoạch bài dạy (Giáo án): Giáo viên phụ trách.

- Kế hoạch của nhà trường: Tất cả thành viên trong nhà trường có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện.

1.1.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024-2025

1.1.5. Dự kiến kết quả cần đạt

- Kế hoạch giáo dục nhà trường: Hội đồng trường phê duyệt trước 10/9/2024;

- Kế hoạch giáo dục của tổ, Kế hoạch dạy học môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục: Hiệu trưởng phê duyệt trước 15/9/2024;

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên: Tổ trưởng phê duyệt trước 20/9/2024;

- Giáo án: Tổ/nhóm trưởng phê duyệt trước ngày lên lớp 01 tuần.

- Hoàn thành chương trình đúng quy định tại Quyết định của UBND tỉnh về khung thời gian năm học.

1.2. Nhiệm vụ 2: Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1.2.1. Mục tiêu: Thể hiện sự tự chủ, chủ động, thực hiện tốt công tác quản lý, quản trị nhà trường,

1.2.2. Các giải pháp chính

- Giao quyền chủ động cho tổ trưởng/tổ phó/nhóm trưởng chuyên môn, các ban trong nhà trường về việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục và tự chịu trách nhiệm.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Xây dựng môi trường dạy học nền nếp, kỷ cương, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.

- Xây dựng đội ngũ đoàn kết, vững mạnh, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và kỹ năng nghề nghiệp vững vàng, đáp ứng được CT GDPT 2018.

- Đổi mới quản lý dạy học gắn với phát triển phẩm chất, năng lực người học.

1.2.3. Người phụ trách/thực hiện:

Phó Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chung, các tổ trưởng/tổ phó chuyên môn triển khai tại tổ/nhóm.

Tổ/nhóm Ngoại ngữ phụ trách.

1.2.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024 - 2025

1.2.5. Dự kiến kết quả cần đạt

Toàn trường thực hiện nghiêm túc Quy chế chuyên môn.

1.3. Nhiệm vụ 3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

1.3.1. Mục tiêu: 100% giáo viên có giáo án bảo đảm áp dụng phương pháp dạy học tích cực, linh hoạt và thích nghi phù hợp với các hình thức dạy học: trực tiếp, trực tuyến (*trong trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh, toàn trường chuyển hình thức dạy và học trực tuyến*), trong không gian lớp học, ngoài không gian lớp học, ...

1.3.2. Giải pháp chính

- Các Tổ/nhóm trưởng chuyên môn chỉ đạo giáo viên xây dựng Kế hoạch bài dạy (giáo án) trước khi lên lớp; chỉ phê duyệt giáo án khi bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học (đã được tập huấn tại mô-đun 2-3);

- Giáo viên khi soạn giáo án chú trọng đến các nội dung cốt lõi để sẵn sàng chuyển hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp hoặc phối hợp giữa dạy học trực tiếp hoặc trực tuyến, đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả nhằm ứng phó với

diễn biến tình hình dịch bệnh phức tạp hoặc các điều kiện bất lợi khác;

- Nâng cao chất lượng dạy học qua internet, trên truyền hình: Lựa chọn các nội dung dạy học phù hợp; đảm bảo thời lượng tương ứng với dạy học trực tiếp; hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu, hoàn thành bài tập/sản phẩm theo yêu cầu; đánh giá kết quả học tập của học sinh và rút kinh nghiệm để việc học qua Internet và qua truyền hình đạt hiệu quả tốt nhất trong khả năng có thể.

- Các tổ/nhóm chuyên môn chỉ đạo tổ viên vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học, nội dung giáo dục phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn;

- Các Tổ/nhóm chuyên môn tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm mỗi Giáo án; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; sử dụng tiêu chí đánh giá giờ dạy theo Công văn số 5555.

- Nhà trường chỉ đạo Đoàn trường, các tổ chức, các lớp trực tuần, Câu lạc bộ tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học;

- Bộ phận chuyên môn, các Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; tích cực triển khai xây dựng trường học thông minh; ứng dụng các phần mềm vào dạy học và lưu trữ hồ sơ điện tử; tập huấn 100% giáo viên biết sử dụng một số phần mềm để sẵn sàng chuyển hình thức dạy học trực tiếp sang trực tuyến và ngược lại; sử dụng các ứng dụng vào soạn giáo án.

- Đối với các môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn cấp trung học phổ thông: Tăng cường xếp các lớp học riêng theo từng môn học lựa chọn, chuyên đề học tập lựa chọn, linh hoạt bố trí sĩ số học sinh theo từng lớp để đáp ứng tối đa nguyện vọng của học sinh; phân công giáo viên và xây dựng thời khóa biểu giữa các lớp học bảo đảm tính khoa học; tổ chức tốt việc tư vấn và cho học sinh đăng kí, lựa chọn các môn học, chuyên đề học tập lựa chọn bảo đảm công khai, minh bạch

- Đối với môn Lịch sử, cần tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 1232/SGD&ĐT-GDTrH ngày 8/8/2022 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn bổ sung thực hiện chương trình giáo

dục trung học năm học 2024-2025.

1.3.3. Người phụ trách/thực hiện:

- Chỉ đạo việc thực hiện hiệu quả phương pháp và hình thức dạy học: Cấp trường do Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, cấp tổ/nhóm do tổ trưởng/tổ phó/nhóm trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm;

- Ban Công nghệ thông tin: Tập huấn phần mềm.

- Tổ/nhóm trưởng chuyên môn: Ký duyệt giáo án.

1.3.4. Thời gian thực hiện: Cả năm học 2024-2025

1.3.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% Giáo án đáp ứng được yêu cầu về đổi mới phương pháp và hình thức dạy học.

- 100% giáo viên sẵn sàng chuyển đổi hình thức dạy học.

1.4. Nhiệm vụ 4: Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

1.4.1. Mục tiêu:

- Duy trì kết quả đổi mới phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá, tiếp tục thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá nhất là đối với lớp 10;

+ *Đánh giá kết quả rèn luyện của HS*: Mức Khá và Tốt: trên 95%; không có học sinh bị đánh giá kết quả rèn luyện ở mức không đạt.

+ *Đánh giá kết quả học tập của HS*: Mức Tốt và Khá: đạt 97% trở lên, trong đó có 20% HS được xếp loại HS xuất sắc; Tỷ lệ học sinh khối 10, 11 lên lớp là 100%. Tỷ lệ HS lớp 12 đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp và đỗ tốt nghiệp 100%.

+ *Kỳ thi HSG cấp tỉnh:* Trên 90% HS đạt giải cá nhân; đạt cờ giải Nhì toàn đoàn trở lên.

+ *Kết quả các cuộc thi, hội thi:*

Thi KHKT và STEM: Phấn đấu có sản phẩm dự thi và có giải cá nhân, giải đồng đội; thi Hùng biện tiếng Anh có giải cá nhân và giải toàn đoàn. Có học sinh tham gia thi các môn giải Toán và các môn khoa học bằng tiếng Anh, phấn đấu các môn đều có nhiều giải, trong đó phấn đấu nhiều giải Nhất, Nhì, Ba.

Thi HSG TDTT/ Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh có nhiều giải cá nhân; và có cờ toàn đoàn.

Kết quả thi tốt nghiệp THPT và kết quả xét đại học:

100% HS lớp 12 đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp THPT. Đỗ tốt nghiệp đạt 100%. Điểm trung bình chung trong tốp 15. Có ít nhất 03 môn trong tốp 05. Có nhiều học sinh đạt điểm 9, 10. Có nhiều học sinh có điểm xét đại học từ 28 điểm trở lên.

Chỉ tiêu thi giáo viên giỏi cấp trường và cấp tỉnh:

+ Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp Tỉnh: Phấn đấu 100% trở lên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi.

1.4.2. Giải pháp chính:

a) Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định:

- Thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT về đánh giá học sinh THCS, THPT;

- Toàn trường sử dụng việc vào điểm trên hệ thống điện tử; chỉ sử dụng sổ điểm cá nhân bản cứng, giáo viên vào điểm định kỳ đúng thời gian thống nhất của nhà trường. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục.

- Tại kế hoạch môn học, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương: Giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập.

b) Đổi mới phương pháp và hình kiểm tra đánh giá theo nội dung Mô-đun 3

- Giáo viên chuyển từ đánh giá theo hướng tiếp cận nội dung sang đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh qua mỗi Giáo án và bài kiểm tra. Đảm bảo đánh giá khách quan, công bằng, xác định đúng mức độ phẩm chất, năng lực đạt được của người học; đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh. Sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh để điều chỉnh quá trình dạy học, phương pháp dạy học, đánh giá giáo viên, đánh giá việc đổi mới phương pháp, đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kỳ (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận nộp về Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn khi có thông báo và được kiểm tra đánh giá tập trung.

- Các tổ, nhóm chuyên môn chỉ đạo giáo viên chủ động trong việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên học sinh. Việc kiểm tra đánh giá thường xuyên phải có trong kế hoạch dạy học (Giáo án) của mỗi giáo viên. Cần ghi rõ thời gian kiểm tra, đánh giá, mục tiêu đánh giá và kết quả đánh giá. Chú trọng đánh giá quá trình học tập của học sinh; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua báo cáo kết quả dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm;

đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video…)…về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục trình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Có kế hoạch kiểm tra, lựa chọn, phân hoá đối tượng học sinh với từng mục tiêu khác nhau (HSG, ôn thi tốt nghiệp, tham gia các kỳ thi, cuộc thi khác…), từ đó chủ động xây dựng nội dung, sắp xếp thời gian dạy học, ôn luyện theo từng giai đoạn. Dạy bài mới kết hợp với ôn luyện. Tuân thủ nguyên tắc: Dạy học phù hợp đối tượng, "dạy đến đâu chắc đến đó". Đầu tư đúng mức, đúng thời điểm theo lộ trình: Khởi động, tăng tốc, về đích.

- Học sinh tích cực, chủ động trong làm bài, giáo viên tích cực chấm, chữa, rút kinh nghiệm cho học sinh sau mỗi bài kiểm tra.

- Các kỳ khảo sát chất lượng, thi thử theo đề của Sở GD&ĐT: Các Tổ/nhóm chuyên môn căn cứ kết quả khảo sát theo đề của Sở năm học trước, nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm, đặc biệt là các môn có kết quả thấp. Từ đó, ngay đầu năm học, các lớp phân loại đối tượng học sinh, tổ/nhóm chuyên môn có kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo cho phù hợp, đạt kết quả.

c) Tạo ngân hàng đề trực tuyến

- Các tổ/nhóm chuyên môn phân công giáo viên biên soạn đề kiểm tra các kỳ, xây dựng ngân hàng đề phục vụ việc ôn tập cho học sinh; cho học sinh làm các đề do Sở GD&ĐT xây dựng thông qua các đợt tập huấn. Có sự trao đổi giữa các thành viên trong tổ, nhóm chuyên môn trong quá trình biên soạn câu hỏi, đề kiểm tra để nâng cao trách nhiệm của mỗi người, tạo cơ hội học hỏi lẫn nhau, tự bồi dưỡng cho nhau, phát huy trí tuệ tập thể.

- Nhạy bén trước những thay đổi thi cử của Bộ GD&ĐT để thay đổi cách dạy, cách học; nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

d) Tổ chức kiểm tra tập trung, thi thử các môn học theo quy định

Nhà trường dự kiến các môn kiểm tra tập trung, thi thử:

- Giữa kỳ I: Tuần 9 (28/10 - 02/11/2024)

- Cuối kỳ I: Tuần 15 (20/12 - 27/12/2024) - Theo lịch của Sở

- Giữa kỳ II: Tuần 8 HK II (10/03-15/03/2025)

- Cuối kỳ II: Đối với lớp 12 (24/04-26/04/2025); đối với lớp 11,10 (Trong khoảng từ 10/5 đến 16/5/2024) – Theo lịch của Sở

- Thi thử tốt nghiệp: theo kế hoạch của Sở

1.4.3. Người phụ trách/thực hiện:

- Chỉ đạo đổi mới, tổ chức kiểm tra đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn.

- Xây dựng ma trận, bản đặc tả: Tổ chuyên môn.

- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: Giáo viên

1.4.4. Thời gian thực hiện: Cả năm học 2024 - 2025

1.4.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Kết quả khảo sát, thi thử theo đề của Sở đạt kết quả trên trung bình tốp 5 của Sở.

- Đánh giá kết quả rèn luyện, học tập; kết quả về học lực, hạnh kiểm; xếp loại học sinh theo mục tiêu đặt ra.

- Đề kiểm tra bảo đảm chất lượng.

- Hệ thống câu hỏi ôn tập, đề thi thử dùng chung.

- 100% các tổ/nhóm chuyên môn, bộ môn xây dựng bộ tiêu chí đánh giá năng lực học sinh theo bài học, chuyên đề; 100% các tổ bộ môn xây dựng hệ thống đề bài kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực của học sinh ở từng bài học, từng chuyên đề học tập thường xuyên và định kỳ.

- Tổ chức kiểm tra định kỳ tất cả các môn học 4 lần/năm. Chất lượng các môn đạt tỷ lệ trên 80% từ TB trở lên.

1.5. Nhiệm vụ 5: Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn:

1.5.1: Mục tiêu: 100% tổ sinh hoạt chuyên môn sinh hoạt định kỳ theo quy định; mỗi kỳ có ít nhất 01 lần sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học

1.5.2. Giải pháp chính

- Thực hiện sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo quy định là 2 tiết/tuần (theo thời khóa biểu)

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn (Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014); mỗi kỳ, mỗi tổ/nhóm chuyên môn có ít nhất 01 lần sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học bảo đảm 04 bước theo quy định, nộp sản phẩm về Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn sau kết thúc học kỳ 5 ngày

- Tổ trưởng chuyên môn chủ động tổ chức các cuộc hội thảo chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách xác định mục tiêu bài học, đổi mới cách học của học sinh, đổi mới cách kiểm tra, đánh giá, kiến thức chuyên môn, nguồn học liệu, CT GDPT 2018… tại các nhóm chuyên môn;

- Tổ/nhóm chuyên môn triển khai viết sáng kiến kinh nghiệm trong quá trình xây dựng chuyên đề và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, giảng dạy STEM.

- Triển khai nhanh, gọn, hiệu quả giảm bớt thủ tục hành chính. Dành thời gian tối đa của 2 tiết sinh hoạt chuyên môn để thống nhất các vấn đề thảo luận về chuyên môn.

- Ứng dụng CNTT trong sinh hoạt chuyên môn. Khuyến khích các tổ nhóm trao đổi, sinh hoạt trực tuyến, trao đổi trên nhóm Zalo trước về những nội dung cần thảo luận.

- Trước mỗi buổi sinh hoạt chuyên môn, các tổ/nhóm chuyên môn xác định các nhiệm vụ trọng tâm và phân công cá nhân, nhóm phụ trách theo các mảng, các chuyên đề: Chuyên đề ôn thi tốt nghiệp THPT, bồi dưỡng học sinh giỏi, Giáo án dạy hằng ngày, dạy học theo chủ đề tích hợp; dạy Toán và môn khoa học bằng tiếng Anh; sinh hoạt câu lạc bộ Tiếng Anh; sử dụng công nghệ thông tin, sử dụng thiết bị thí nghiệm, đồ dùng dạy học, sử dụng hệ thống âm thanh…

- Chủ động nghiên cứu, thực hiện CT GDPT 2018: Các tổ nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, trong quá trình thực hiện thường xuyên có sự trao đổi, đúc rút kinh nghiệm, tiếp tục nghiên cứu để thực hiện tốt các mục tiêu, nội dung, yêu cầu cần đạt ở từng môn học/HĐGD.

- Ngay từ đầu năm học, giao nhiệm vụ cho các tổ chuyên môn phân công giáo viên ở từng nhiệm vụ cụ thể, đưa vào các tiêu chí thi đua CBGV để tính thi đua năm học; có những hình thức khen thưởng kịp thời, động viên, khích lệ GV làm việc.

- Nhà trường tổ chức các đợt thi đua, hội thảo, hội giảng, thi thiết kế các giờ dạy có sử dụng các phần mềm, các ứng dụng tạo hiệu quả giờ dạy, nâng cao tinh thần trách nhiệm và nâng cao chuyên môn của GV nhất là các dịp 20-10, 20-11, 8-3, 26-3.

1.5.3. Người phụ trách/thực hiện:

Tổ trưởng chuyên môn chủ trì sinh hoạt chuyên môn.

1.5.4. Thời gian thực hiện: Cả năm học 2024 - 2025

1.5.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Biên bản họp tổ bảo đảm đúng gợi ý mẫu, đi sâu công tác chuyên môn.

- Về chủ đề dạy học (đối với CT GDPT hiện hành): Mỗi môn có ít nhất 2 chuyên đề báo cáo và 2 chủ đề NCBH/ năm. Các chuyên đề/chủ đề dạy học bám sát các nhiệm vụ như: Bồi dưỡng HSG, chuyên đề ôn thi TN THPT, chuyên đề học tập theo CT GDPT 2018. Mỗi giáo viên xây dựng 1-2 tiết dạy, bài giảng điện tử có chất

lượng để tổ tham gia dự giờ, rút kinh nghiệm, hoàn thiện bài dạy, tạo thành kho tư liệu bài dạy có chất lượng sử dụng chung.

- 100% giáo viên trong các tổ/nhóm chuyên môn tham gia đầy đủ, nghiêm túc, tương tác hiệu quả trong các tiết sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn. 100% giáo viên được tham gia các buổi báo cáo chuyên đề trong các buổi sinh hoạt chuyên môn; 100% giáo viên được tham gia tập huấn các mô-đun trong việc triển khai CT GDPT 2018. 100% các tổ/ nhóm chuyên môn có các chuyên đề, tổ chức các tiết dạy đổi mới. Ứng dụng các phần mềm trong tạo bài giảng E- Learning.

1.6. Nhiệm vụ 6: Tham gia tích cực, hiệu quả các kỳ thi, cuộc thi dành cho học sinh

1.6.1. Mục tiêu:

- Giữ vững thành tích của các cuộc thi đã đạt được chỉ tiêu trong Kế hoạch chiến lược: Thành tích thi TN THPT, thành tích các cuộc thi về tiếng Anh, về KHKT, thi HSG TDTT

- Đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hoá cần phấn đấu để đạt được chỉ tiêu đề ra.

1.6.2. Giải pháp chính

Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kỳ thi; tổ chức lựa chọn học sinh tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT và Bộ GD&ĐT:

a) Đối với Kỳ thi tốt nghiệp THPT 2025: Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025:

- Quan tâm chất lượng đầu mạnh và đặc biệt chú trọng phụ đạo cho những học sinh Yếu

- Phối hợp chặt chẽ các bộ phận trong nhà trường và CMHS: GVCN, giáo viên dạy, CMHS, BGH thường xuyên chia sẻ, trao đổi để có các biện pháp kịp thời cho từng đối tượng học sinh, cho từng nhóm, lớp, đảm bảo mọi học sinh đều được quan tâm, được động viên, thúc đẩy.

- Tổ chức các kỳ khảo sát và thi thử theo kế hoạch của trường, của Sở GD&ĐT nhằm đánh giá chất lượng cũng như công tác chỉ đạo dạy và học.

b) Đối với kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh

- Các môn văn hóa: Năm học 2024 - 2025, các đ/c giáo viên được phân công dạy HSG chủ động thành lập đội tuyển và tiến hành dạy từ tháng 9/2024. Số buổi học bồi dưỡng HSG là 01 buổi/tuần.

Giáo viên bồi dưỡng HSG lập kế hoạch bồi dưỡng chi tiết từng tuần có ký duyệt của TTCM/NTCM. Trong kế hoạch từng tuần, từng đợt, giáo viên bồi dưỡng phải nêu rõ mục tiêu cần đạt được về kiến thức, về kỹ năng; phải kiểm tra, đánh giá và rút kinh nghiệm cho học sinh ngay sau mỗi tuần học/đợt học; kịp thời uốn nắn, bổ sung các kỹ năng còn yếu, các vùng kiến thức còn hổng.

- Các môn TDTT: Trên cơ sở kết quả TDTT cấp trường của năm học 2023 – 2024, 2024-2025, qua thu thập thông tin học sinh, nhà trường chỉ đạo nhóm Thể dục tuyển chọn những học sinh có năng khiếu, thành lập đội tuyển TDTT với các nội dung thi đấu theo yêu cầu. Tổ chức luyện tập nghiêm túc theo kế hoạch từng giai đoạn, kiên trì, quyết tâm trong rèn luyện, nâng cao thể lực, phát triển năng lực của học sinh theo sở trường, năng khiếu.

c) Đối với cuộc thi, hội thi, đánh giá quốc tế về tiếng Anh

- Thi Hùng biện tiếng Anh, thi IELTS, thi IOE, thi Toán và các môn Khoa học bằng tiếng Anh: Tổ chức thi HBTA cấp trường, lựa chọn và huấn luyện cho các em học sinh có kết quả tốt tham gia Hội thi Hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh. Tuyên truyền và khuyến khích các em học sinh ôn luyện và tham gia các kỳ thi IELTS, thi IOE, thi Toán và các môn Khoa học bằng tiếng Anh.

- Tổ chức lựa chọn học sinh tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi (học sinh giỏi, khoa học kỹ thuật và ngày hội STEM dành cho học sinh trung học; Hùng biện tiếng Anh; Toán và các môn Khoa học bằng tiếng Anh; Olympic môn học…) đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT và Bộ GD&ĐT.

- Chú trọng hơn nữa đến chất lượng các cuộc thi có liên quan đến bộ môn tiếng Anh nhằm tăng cường năng lực ngoại ngữ cho học sinh.: HBTA, các môn KH bằng tiếng Anh.

d) Đối với cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học và ngày hội STEM

- Thực hiện bám sát công văn hướng dẫn: TT số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/4/2024 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc ban hành quy chế cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh THCS và THPT; KH số 1603/SGD&ĐT- GDTrH ngày 29/8/2024 của Sở giáo dục và đào tạo Nam Định về việc hướng dẫn triển khai hoạt động NCKH, tổ chức Ngày hội STEM và Cuộc thi KHKT cấp tỉnh dành cho học sinh trung học năm học 2024-2025

- KHKT và STEM: Đưa giáo dục STEM vào trong chương trình các môn học. Gắn việc học lý thuyết với thực hành, giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất ...

- Thực hiện triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ, của Sở Giáo dục và Đào tạo tại các công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020; công văn số 1303/SGD&ĐT-GDTrH ngày 08/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo

- Các môn khoa học tự nhiên: Mỗi môn chọn một chủ đề STEM phù hợp và có tiết dạy STEM, hướng dẫn học sinh tham gia vào hoạt động giáo dục STEM. Đảm bảo có ít nhất 01 chủ đề dạy học STEM/kì với các môn Toán, Hóa, Sinh, Lí, Tin, CN, Địa…

- Phân công nhiệm vụ nhóm Sinh, nhóm Hóa kết hợp với một số nhóm chuyên môn hướng dẫn học sinh tham gia hoạt động giáo dục STEM

Thành lập câu lạc bộ STEM, khích lệ các em tham gia. Tổ chức các hoạt động ứng dụng, tổ chức ngày hội STEM...

Đề nghị cụm trường tiếp tục đưa nội dung giáo dục STEM vào trong kế hoạch hoạt động cụm trường. Thường xuyên có sự trao đổi, chia sẻ giữa các trường THPT trong cụm, trong tỉnh, các địa phương khác để học hỏi những cách làm hiệu quả.

Tổ chức cuộc thi KHKT- STEM cấp trường để thu thập ý tưởng của các em học sinh. Trên cơ sở kết quả của cuộc thi, nhà trường lựa chọn những ý tưởng và giao nhiệm vụ cho giáo viên hướng dẫn tiến hành hướng dẫn học sinh triển khai thành đề tài KHKT dự thi cấp tỉnh.

Động viên, khuyến khích học sinh tìm tòi, sáng tạo trên cơ sở quan sát, tìm hiểu thực tế, vận dụng kiến thức vào đời sống, phát hiện những lĩnh vực, những đề tài có tính ứng dụng cao; từ đó phát triển thành sản phẩm KHKT.

d) Các kỳ thi, cuộc thi khác: Thực hiện theo hướng dẫn

1.2.3. Người phụ trách/thực hiện:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch các kỳ thi, cuộc thi, tổ chức kiểm tra đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Phó hiệu trưởng phụ trách Trải nghiệm, Hướng nghiệp.

- Triển khai thực hiện, chịu trách nhiệm về các lĩnh vực, môn học: Tổ chuyên môn. Đối với cuộc thi, hội thi, đánh giá quốc tế về tiếng Anh; các hoạt động giáo dục giao lưu với người nước ngoài, giao lưu văn hoá quốc tế; Đối với cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học và ngày hội STEM giao tổ /nhóm CM chịu trách nhiệm

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ: Giáo viên

1.2.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024 - 2025

1.2.5. Dự kiến kết quả cần đạt

- Giải HSG cấp tỉnh: Giải Nhì toàn đoàn, phấn đấu có nhiều giải Nhất, Nhì, và, các môn xếp ở tốp 5 của tỉnh.

- Kết quả các cuộc thi, hội thi:

Thi KHKT và STEM: Phấn đấu có sản phẩm dự thi và có giải cá nhân, giải đồng đội; thi Hùng biện tiếng Anh có giải cá nhân và giải toàn đoàn. Học sinh tham gia thi các môn giải Toán và các môn KH bằng Tiếng Anh, phấn đấu các môn đều có giải, trong đó phấn đấu có nhiều giải Nhất, Nhì, Ba

Thi HSG TDTT/ Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh: có Cờ toàn đoàn

- Kết quả thi tốt nghiệp THPT và kết quả xét đại học:

100% HS lớp 12 đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp THPT. Đỗ Tốt nghiệp đạt 100%. Điểm trung bình chung trong tốp 25. Có ít nhất 03 nhóm bộ môn trong tốp 10. Có nhiều học sinh đạt điểm cao. Có nhiều học sinh có điểm xét đại học từ 28 điểm trở lên.

1.7. Nhiệm vụ 7: Tham gia hoạt động cụm trường và các cuộc thi, hội thi chuyên môn dành cho giáo viên

1.7.1. Mục tiêu

Cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng, học hỏi; được chia sẻ nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực lãnh đạo, quản lý, dạy học và giáo dục thông qua các hoạt động cụm trường, qua Hội thi Giáo viên dạy giỏi các cấp và phong trào viết, vận dụng sáng kiến.

1.7.2. Các giải pháp chính

a) Hoạt động cụm trường

- Tham gia hoạt động cụm trường để nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các nội dung mà cụm trường tổ chức. Học hỏi, lan toả những ý tưởng hay, những cách làm tốt, hiệu quả trong việc thực hiện các mục tiêu giáo dục

- Thực hiện hoạt động cụm trường theo hướng dẫn tại công văn số 1263/ SGD&ĐT - GDTrH ngày 17/7/2024 về việc đánh giá hoạt động cụm trường THPT năm học 2023-2024, phương hướng hoạt động năm học 2024 – 2025; Công văn 1606/SGD&ĐT - GDTrH ngày 29/8/2024 về việc hướng dẫn tổ chức Hội thảo thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 9 và lớp 12.

- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động cụm trường. Tập trung vào các hoạt động chuyên môn như: Hội thảo, hội giảng . Hội thảo về các nội nội dung liên quan đến chương trình giáo giáo dục phổ thông 2018, tổ chức các hoạt động giao lưu VHVN, TDTT.

b) Hội thi Giáo viên dạy giỏi các cấp

Thực hiện kế hoạch số 1945/KH-SGD&ĐT ngày 06/9/2024 của Sở GD&ĐT Nam Định về việc tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi Trung học phổ thông cấp Tỉnh năm học 2024 - 2025

- Cấp trường: Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường

- Cấp tỉnh: Tham gia thi GVDG cấp tỉnh đảm bảo đủ các môn theo quy định.

c) Phong trào viết và vận dụng SKKN

- Giao nhiệm vụ, động viên cán bộ, giáo viên đúc kết những kinh nghiệm, những ý tưởng hay, những cách làm hiệu quả để áp dụng nâng cao chất lượng, phát triển nhà trường

- Phát động phong trào thi đua trong toàn thể CBGV. Đưa nội dung viết sáng kiến kinh nghiệm dự thi trong tiêu chí thi đua giữa các tổ, nhóm chuyên môn, giữa các giáo viên để tạo nên phong trào thi đua tích cực.

1.7.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Ban trí dục.

- Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng chuyên môn.

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ: Giáo viên

1.7.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024 - 2025

1.7.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

+ Chỉ tiêu thi giáo viên giỏi cấp trường, cấp cụm, cấp tỉnh

- Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường: Phấn đấu 100% đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi.

- Thi giáo viên giỏi cấp tỉnh: Phấn đấu 100% đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

+ Sáng kiến kinh nghiệm:

+ Mục tiêu:

- Đúc kết những kinh nghiệm, những ý tưởng hay, những cách làm hiệu quả để áp dụng nâng cao chất lượng, phát triển nhà trường

- Lan tỏa sự sáng tạo, khơi dậy trí tuệ tập thể

+ Nhiệm vụ:

Thực hiện phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập", phong trào viết SK dự thi, nhà trường phát động rộng rãi trong CBGV nhằm khích lệ tinh thần học hỏi, khích lệ sự sáng tạo trong dạy và học, chia sẻ các kinh nghiệm, sáng kiến hay tới đồng nghiệp.

+ Giải pháp: Phát động phong trào thi đua trong toàn thể CBGV tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm.

1.8. Nhiệm vụ 8. Tổ chức dạy thêm, học thêm đúng quy định; ôn tập và thi tốt nghiệp THPT năm 2025 đạt hiệu quả

1.8.1. Mục tiêu

Đối với khối 12: Trang bị cho học sinh nắm kiến thức, kỹ năng cơ bản trong chương trình trung học phổ thông, tập trung chủ yếu vào chương trình lớp 12; ôn tập, củng cố, nâng cao kến thức, kỹ năng và tạo tâm thế, bản lĩnh cho HS đáp ứng tốt các yêu cầu của bài kiểm tra và kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025, hướng đến mục tiêu đạt kết quả cao trong kỳ thi TN THPT và xét tuyển ĐH năm 2025.

Đối với khối 10, 11: Bổ sung, bổ trợ thêm cho học sinh kiến thức, kỹ năng thuộc các môn học/ các hoạt động giáo dục, các chuyên đề học tập giúp học sinh, nhất là học Chương trình giáo dục phổ thông 2018, hoàn thành các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, đạt được các chỉ tiêu đề ra, hướng tới định hướng lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai.

1.8.2. Giải pháp chính

a) Đối với việc dạy thêm học thêm (có kế hoạch riêng)

Đầu năm học, nhà trường yêu cầu giáo viên bộ môn kết hợp giáo viên chủ nhiệm thực hiện việc phân loại đối tượng học sinh để xây dựng kế hoạch phụ đạo phù hợp đối tượng. Triển khai cho học sinh đăng ký môn học thêm.

Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để tăng cường hỗ trợ, giám sát nhằm phát hiện kịp thời những biểu hiện lười học, kém nỗ lực của học sinh yếu để có biện pháp nhắc nhở, uốn nắn, động viên giúp học sinh tiến bộ.

Tổ chức họp Ban giám hiệu nhà trường, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy và CMHS học sinh cần được giúp đỡ thêm về học lực, về rèn luyện để thống nhất các biện pháp phối hợp, đặc biệt là đối với học sinh khối 12.

b) Ôn tập và thi tốt nghiệp THPT năm 2025

* Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT cho học sinh lớp 12 từ đầu năm học, sắp xếp thời lượng hợp lý cho những nội dung trong chương trình lớp 10 và lớp 11, tập trung vào nội dung thuộc chương trình lớp 12. Chú trọng quan tâm giúp đỡ học sinh yếu; tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có khả năng đỗ thủ khoa các khối thi đại học. Đồng thời, quan tâm việc phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi theo đặc thù từng bộ môn.

* Tiến hành tổ chức dạy thêm cho hs khối 12 với 4 môn học sinh đăng ký (Văn, Toán và 2 môn tự chọn) với số ca dạy thống nhất trong BLT +TTCM+NTCM

* Hoàn thành mục tiêu: Học sinh khối 12 của trường hoàn thành chương trình phổ thông, được trang bị các kiến thức, kỹ năng cơ bản; có đủ các phẩm chất, năng lực để bước vào giai đoạn lựa chọn nghề nghiệp. Phấn đấu đỗ TN 100%. Điểm bình quân trong top 5 trường THPT công lập của tỉnh, có nhiều học sinh đạt từ 28 điểm trở lên các khối xét tuyển sinh đại học, có nhiều điểm 9, 10. Phấn đấu có nhiều học sinh đạt thủ khoa cấp tỉnh

* Thực hiện tốt các nhiệm vụ:

- Triển khai có hiệu quả các kế hoạch ôn tập TN THPT của Sở GD và ĐT Nam Định, định hướng ôn tập của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với môn học; tổ chức dạy thêm, học thêm theo đúng quy định tại các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh Nam Định.

Bám sát định hướng thi tốt nghiệp THPT của Bộ, của Sở. Xây dựng kế hoạch phụ đạo, ôn tập cho học sinh thi tốt nghiệp THPT. Tổ chức thi thử tốt nghiệp THPT, đảm bảo học sinh được làm quen và tạo tâm lý vững chắc. Rút kinh nghiệm sau mỗi lần tổ chức thi, tìm hiểu nguyên nhân để có biện pháp phù hợp phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu. Khen thưởng, động viên kịp thời đối với những em có kết quả tốt, có nỗ lực trong học tập. Từ đó tạo động lực thúc đẩy phong trào học giữa HS với HS, giữa các lớp với nhau.

- Tăng cường kiểm tra thường xuyên của giáo viên, đánh giá quá trình học tập

của HS

- Tổ chức trao đổi, rút kinh nghiệm về công tác dạy, học, công tác ôn thi TN THPT. Đối với những môn thi có kết quả còn thấp phải tìm hiểu nguyên nhân, có giải trình cụ thể và đề xuất các biện pháp quyết liệt để nâng cao chất lượng. Các giải pháp cần chia theo giai đoạn, lộ trình để thực hiện; phải có sự vào cuộc đồng bộ, kiên quyết của tất cả các bộ phận

- Xây dựng nguồn học liệu phục vụ ôn luyện thi TN THPT (hệ thống bài tập, câu hỏi, đề minh họa theo định hướng của Bộ);

1.8.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Ban trí dục. Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn.

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ: Giáo viên

1.8.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024 - 2025

1.8.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Tổ chức dạy thêm, học thêm đúng quy định, phù hợp đối tượng, có chất lượng, hiệu quả.

- Phấn đấu đỗ TN 100%. Điểm bình quân trong top 5 trường THPT công lập của tỉnh, có nhiều học sinh đạt từ 28 điểm trở lên các khối xét tuyển sinh đại học, có nhiều điểm 9, 10. Phấn đấu có ít nhất 05 học sinh đạt thủ khoa khối xét tuyển đại học cấp tỉnh.

1.9. Nhiệm vụ 9: Tích cực giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng cho học sinh, quan tâm công tác giáo dục thể chất:

1.9.1. Mục tiêu:

- Bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, góp phần hình thành lối sống, nhân cách cao đẹp cho học sinh, hướng các em trở thành những con người tử tế, sống có trách nhiệm, biết thương yêu, trân trọng bản thân, gia đình, là công dân có ích cho đất nước;

- Trang bị các kỹ năng cơ bản, cần thiết cho học sinh, giúp các em tự tin, có khả năng thích ứng với điều kiện, hoàn cảnh, môi trường khi bước vào giai đoạn lựa chọn nghề nghiệp và bước vào cuộc sống sau khi tốt nghiệp THPT;

- Chăm lo việc rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe cho các em thông qua các hoạt động TDTT, giáo dục thể chất.

1.9.2. Giải pháp chính:

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hoá học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục. Tiếp

tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2020-2025, tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình GDPT 2018. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh

- Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm sáng tạo gắn với nội dung kiến thức của các môn học. Tạo ra nhiều mô hình hoạt động phong phú và đa dạng, tránh tình trạng hoạt động mang tính hình thức, rập khuôn.

- Xây dựng các câu lạc bộ: Có 06 CLB được xây dựng và hoạt động trong năm học. Tạo điều kiện cho các em học sinh có năng khiếu, sở trường được tăng cường, bổ trợ thêm kiến thức, kỹ năng đối với môn học mình yêu thích. Đó là các CLB: CLB truyền thông, CLB Võ thuật - tình nguyện, CLB Mĩ thuật…

- Thành lập Ban chỉ đạo Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm - hướng nghiệp. BCH Đoàn trường kết hợp giáo viên chủ nhiệm và giáo viên được phân công thực hiện nhiệm vụ giáo dục ngoài giờ lên lớp tổ chức các hoạt động phù hợp theo lớp, khối.

- Giáo dục truyền thống địa phương: thực hiện dạy học Nội dung giáo dục địa phương theo quy định;

- Kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh.

1.9.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác học sinh, Ban chỉ đạo các Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Ngoài ra, căn cứ thực tế, nhà trường sẽ phân công các nhiệm vụ giáo dục phù hợp và điều chỉnh khi cần thiết. các CLB đều phân công giáo viên phụ trách. Các hoạt động giáo dục có quy mô lớn mọi tổ, nhóm, bộ phận đều có trách nhiệm tham gia theo phân công của Ban chỉ đạo HĐNGLL, Trải nghiệm - hướng nghiệp

- Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn.

- Tổ chức thực hiện ở các chi đoàn, lớp: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, GVCN các lớp

1.9.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024-2025

1.9.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% học sinh được giáo dục về tư tưởng, đạo đức, lối sống; được tham gia các hoạt động trải nghiệm theo đơn vị nhóm, lớp, khối; được giáo dục truyền thống địa phương; được trang bị các kỹ năng cơ bản như: phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích; ứng phó và xử lý các tình huống…

- Tổ chức thành công các hoạt động giáo dục lớn:

- Có ít nhất 03 CLB hoạt động tích cực, hiệu quả, có tính lan tỏa, được học sinh yêu thích và nhiệt tình tham gia.

1.10. Nhiệm vụ 10: Nâng cao chất lượng giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng

1.10.1. Mục tiêu:

- Giúp học sinh khám phá bản thân, bồi dưỡng phẩm chất, phát triển năng lực người học;

- Định hướng nghề nghiệp phù hợp với phẩm chất, năng lực; mong muốn của bản thân người học; nhu cầu của thời đại, của xã hội.

1.10.2. Giải pháp chính:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT; liên hệ với các trường đại học và học viện để hỗ trợ triển khai, bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không mang tính hình thức, gây quá tải đối với giáo viên và học sinh.

- Gắn dạy học với thực tiễn và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn

- Học sinh được định hướng để có thể lựa chọn nghề nghiệp phù hợp năng khiếu, sở trường của bản thân.

- Triển khai công tác hướng nghiệp cho học sinh, đặc biệt là học sinh khối 12. Đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh. Đoàn trường phối hợp với Hội CMHS và các trường ĐH, CĐ; các doanh nghiệp trên địa bàn tổ chức "Ngày hội hướng nghiệp" cho học sinh toàn trường vào dịp tháng 3/2025

Giúp học sinh có thái độ, nhận thức đúng đắn và tôn trọng tất cả các nghề trong xã hội; yêu lao động, trân trọng thành quả lao động.

Học sinh có quyết định đúng khi chọn nghề, lựa chọn các ngành học, trường học sau

khi tốt nghiệp THPT.

- Khảo sát nhu cầu của học sinh lớp 12 sau khi tốt nghiệp để có kế hoạch tư vấn từ sớm. Đối với các em không có nguyện vọng học đại học và cao đẳng, nhà trường phối hợp với các trường nghề, các trung tâm tư vấn xuất khẩu lao động và học nghề, các doanh nghiệp để giúp đỡ các em lựa chọn được ngành nghề phù hợp, tìm được việc làm, có thu nhập ổn định

- Khảo sát nhu cầu du học, xuất khẩu lao động, nhu cầu học tiếng của các em học sinh để có sự tư vấn, liên hệ với các trung tâm trung tâm tư vấn xuất khẩu lao động và học nghề, du học ở các nước đang cần nguồn lao động như Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc…giúp các em có điều kiện được học tiếng trong thời gian sớm nhất để du học hoặc lao động xuất khẩu sau khi tốt nghiệp THPT. Các lớp học tiếng được tổ chức miễn phí, được các bên cam kết thực hiện nghiêm túc, đúng quy định và hiệu quả.

- Chỉ đạo GVCN xây dựng kế hoạch chủ nhiệm lớp: Chú trọng thường xuyên đổi mới nội dung, cách thức sinh hoạt cuối tuần, tính điểm thi đua lớp, phối hợp với CMHS trong tổ chức các hoạt động giáo dục. Đưa nội dung giáo dục hướng nghiệp vào các giờ sinh hoạt, các buổi tọa đàm, ngoại khoá…

- Triển khai các mô hình, định hướng giáo dục mới: STEM, STEAM. Đặc biệt quan tâm đến câu lạc bộ STEM, mô hình vườn trường với các dự án "Nông nghiệp sạch". Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng các bài học vào thực tiễn.

- Liên kết với các doanh nghiệp, nhà máy trên địa bàn huyện Xuân Trường và các huyện lận cận...cho học sinh tìm hiểu và nghiên cứu, yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề trong thực tế như: xử lý nguồn nước ô nhiễm, xử lý tiếng ồn, ... Cho học sinh nhận thấy giá trị của lao động, kỷ luật lao động, những kỹ năng cần có của một người lao động trong các ngành nghề khác nhau….

- Đổi mới các hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, chú trọng giáo dục ý thức, trách nhiệm, tinh thần cống hiến vì cộng đồng của tuổi trẻ: Tổ chức các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng (chăm sóc bệnh nhân nghèo tại bệnh viện tỉnh, phụng dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng, chăm sóc các di tích văn hoá, lịch sử của địa phương, tham gia các hoạt động góp phần xây dựng nông thôn mới, dọn dẹp vệ sinh, rác thải, trồng và chăm sóc cây, hoa…). Tổ chức các hoạt động của Đoàn nhằm tạo luồng sinh khí, không khí tươi mới, thể hiện sự sáng tạo, sức trẻ của đoàn viên, thanh niên: các cuộc thi văn nghệ, TDTT (dân vũ, kéo co, các trò chơi dân gian, nhảy hiện đại…), các cuộc thi sáng tạo KHKT, STEM, đổi mới các chuyên mục sinh hoạt đầu tuần (mỗi lớp tự thiết kế, tự tổ chức và thể hiện một chuyên mục đầu tuần…)

- Tăng cường tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, trải nghiệm nghề nghiệp để định hướng nghề nghiệp cho học sinh phù hợp với từng đối tượng học sinh. Công tác tư vấn hướng nghiệp với nhiều hình thức như tổ chức trong các giờ

sinh hoạt lớp, tổ chức buổi tọa đàm tư vấn hướng nghiệp, mời các trường đại học về trao đổi tư vấn hướng nghiệp, tổ chức trải nghiệm xuống công ty xí nghiệp vừa để trải nghiệm vừa tư vấn hướng nghiệp cho học sinh.

- Đối với trải nghiệm môn học: Giáo viên các môn có những bài học có thể áp dụng các hình thức trải nghiệm thì thống nhất trong tổ/nhóm đồng thời phải thể hiện rõ trong kế hoạch của tổ/nhóm và của cá nhân giáo viên thực hiện, phải có kế hoạch bài dạy áp dụng hình thức trải nghiệm được phê duyệt. Nếu tổ chức học sinh được trải nghiệm trong giờ học trong khuôn viên nhà trường thì thực hiện theo kế hoạch; nếu là dạy học ngoài không gian nhà trường thì phải phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và CMHS, đồng thời phải đảm bảo tuyệt đối an toàn, hiệu quả khi vận dụng hình thức dạy học này.

- Đối với trải nghiệm câu lạc bộ hoặc lớp học, giáo viên phụ trách câu lạc bộ hoặc GVCN lập kế hoạch phối hợp cùng giáo viên bộ môn và CMHS học sinh tổ chức trải nghiệm đảm bảo an toàn và mang tính giáo dục cao.

- GVCN phối hợp với Đoàn trường quản lý học sinh, tổ chức diễn đàn thanh niên với chủ đề thiết thực hiệu quả.

1.10.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác học sinh, Ban chỉ đạo các Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; Trải nghiệm- Hướng nghiệp.

- Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn.

- Tổ chức thực hiện ở các chi đoàn, lớp: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, GVCN các lớp; Giáo viên bộ môn.

1.10.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024 - 2025

1.10.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% học sinh khối 12 được tư vấn hướng nghiệp lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng khiếu, sở trường, hoàn cảnh.

- Học sinh được tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng các bài học vào thực tiễn.

- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản.

- Học sinh được rèn các kỹ năng khác đáp ứng yêu cầu hội nhập, tìm kiếm việc làm trong tương lai.

- Tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện.

1.11. Nhiệm vụ 11: Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; thực hiện việc tự học, tự bồi dưỡng trên LMS

1.11.1. Mục tiêu

Nâng cao chất lượng đội ngũ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

1.11.2. Các giải pháp chính

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trung học theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và tham mưu các cấp tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối

về cơ cấu cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mĩ thuật, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Tổ chức cho giáo viên và cán bộ quản lý bồi dưỡng đầy đủ các mô-đun triển khai Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch năm học 2024 - 2025.

- Nhà trường XD kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên dựa trên nhu cầu bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường. Hàng năm CBQL và GV thực hiện nghiêm túc kế hoạch BDTX của Sở GD&ĐT. Mỗi CB, GV cần xác định được các nội dung cần bồi dưỡng, xây dựng kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ tự bồi dưỡng, tham gia các khóa bồi dưỡng để nâng cao năng lực, trình độ, nghiệp vụ đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ, yêu cầu của xã hội, yêu cầu của môn học

- Hoàn thành các mô-đun trên LMS theo yêu cầu tập huấn, bồi dưỡng thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

1.11.3. Người thực hiện/phụ trách: Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Ban trí dục, Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn

1.11.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024 - 2025

1.11.5. Dự kiến kết quả cần đạt: 100% CBQL và giáo viên thực hiện BDTX và có kết quả Đạt

1.12. Nhiệm vụ 12: Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

1.12.1. Mục tiêu

- Lựa chọn được các bộ sách giáo khoa phù hợp để thực hiện dạy học theo đúng quy trình, các văn bản hướng dẫn của Bộ, của Tỉnh, của Sở Giáo dục và Đào tạo[2]

- Đảm bảo các điều kiện dạy học tối thiểu, đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018: Có đủ phòng học, có đầy đủ máy chiếu, mạng Internet phục vụ dạy học;

- Các phòng thực hành Tin, Lí, Hóa, Sinh được bổ sung thiết bị, hóa chất và các điều kiện tối thiểu phục vụ dạy học thực hành;

- Giáo viên có ý thức khai thác, sử dụng thiết bị dạy học, các nguồn học liệu từ mạng Internet, các phần mềm ưu việt, phù hợp nhất với điều kiện dạy học của nhà trường;

- Giáo viên sử dụng hiệu quả, phát huy tối đa công năng của các thiết bị dạy học hiện có, tránh lãng phí.

1.12.2. Các giải pháp chính

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học;

- Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến; khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, không để lãng phí; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học;

- Lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng hỗ trợ dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT; đồng thời sử dụng để hỗ trợ trực tiếp học sinh học tập trong trường hợp học sinh không có điều kiện tiếp cận học trực tuyến, học trên truyền hình;

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật; chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

- Các tổ/nhóm chuyên môn chỉ đạo giáo viên khi xây dựng kế hoạch bài học, các chuyên đề học tập phải nêu rõ việc sử dụng thiết bị dạy học: Sử dụng thiết bị nào? Thời gian sử dụng? Hiệu quả của việc sử dụng thiết bị?...Phải đăng ký việc sử dụng thiết bị dạy học theo kế hoạch đề ra; có trách nhiệm bảo quản thiết bị và kịp thời báo cáo, đề xuất nếu có vấn đề cần xử lý trong quá trình sử dụng. Khi sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn phải có nội dung đánh giá về việc sử dụng thiết bị dạy học (tích cực? hạn chế? biện pháp khắc phục). Hiệu quả của việc sử dụng thiết bị dạy học cũng phải được thể hiện trong các báo cáo của tổ/nhóm chuyên môn; nộp cho Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn hoặc Phó hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất khi được yêu cầu.

1.12.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn; các bộ phận rà soát, xây dựng kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất. Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn; các bộ phận rà soát, tăng cường học liệu và xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học: Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn;

- Chỉ đạo triển khai cấp tổ/phòng/ban: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn; trưởng các bộ phận.

1.12.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024 - 2025

1.12.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Đảm bảo các điều kiện dạy học tối thiểu

- Kho học liệu ngày càng phong phú với số lượng bài giảng, video theo kế hoạch bài học

- 70% Giáo viên sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học, đạt năng suất, chất lượng tốt.

1.13. Nhiệm vụ 13: Bảo đảm an toàn trường học, xây dựng môi trường

học tập lành mạnh, tích cực, ưu việt

1.13.1. Mục tiêu:

- Trường học an toàn không thuốc lá, không tệ nạn xã hội, không bạo lực

- Người học được an toàn, mạnh khoẻ, được tham gia các hoạt động phát triển thể lực, kỹ năng, năng lực, hình thành những phẩm chất tốt đẹp

- Xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp như: bạn bè, thầy cô, học sinh và mái trường; CMHS và nhà trường…

1.13.2. Các giải pháp chính:

- Duy trì thường xuyên và có hiệu quả phong trào TDTT trong nhà trường dưới mọi hình thức, với sự đa dạng của các môn TDTT, phù hợp đối tượng, phù hợp thời gian tập luyện: Câu lạc bộ TDTT, các hoạt động thể thao ngoài giờ học, bài tập thể dục chống mệt mỏi và tạo hứng thú học tập vào các giờ ra chơi…

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, kĩ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép khác

- Phối hợp chặt chẽ các lực lượng trong công tác giáo dục nội quy, nề nếp, ý thức và đạo đức học sinh: Nhà trường, CMHS, công an xã, huyện. Phát huy tinh thần dân chủ, tôn trọng người học nhưng phải giáo dục để học sinh có kỷ cương, nền nếp tốt, coi việc cam kết chấp hành nội quy, chấp hành pháp luật là nền tảng của mọi hành vi đạo đức.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong lớp, trường học, trồng, chăm sóc cây và hoa tạo không gian xanh, đẹp. Trang trí lớp học, tạo dựng cảnh quan khơi gợi hứng thú học tập và sáng tạo cho người dạy và người học.

1.13.3. Người phụ trách/thực hiện:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác học sinh, Ban đức dục, Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an ninh, an toàn trường học;

- Tổ chức thực hiện ở các chi đoàn, lớp: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, GVCN các lớp; Giáo viên bộ môn.

Phó hiệu trưởng phụ trách công tác học sinh; GVCN, BCH Đoàn TNCSHCM, Ban đức dục

1.13.4. Kinh phí/nguồn lực thực hiện

- Kinh phí tổ chức các hoạt động theo đơn vị lớp: Do GVCN bàn bạc và thống nhất với CMHS, đảm bảo tiết kiệm tối đa trong điều kiện có thể

- Kinh phí tổ chức các hoạt động theo đơn vị trường: Do PHT phụ trách công tác học sinh chủ trì XD các hoạt động, dự trù kinh phí và xin ý kiến của Hiệu trưởng hoặc các bộ phận có liên quan

- Kêu gọi sự ủng hộ của các mạnh thường quân là các doanh nghiệp, các bậc CMHS, cựu học sinh, các đối tác có mối quan hệ với nhà trường trong nhiệm vụ giáo dục.

1.13.5. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024 - 2025

1.13.6. Dự kiến kết quả cần đạt

- 100% học sinh được học tập và rèn luyện trong môi trường lành mạnh, thân thiện; được an toàn, mạnh khoẻ, được tôn trọng, thương yêu

- 100% học sinh thực hiện tốt các nội quy, quy định, không vi phạm pháp luật

- Trường học xanh, đẹp, an toàn, không bạo lực, không tệ nạn

- Đạt 70% các chỉ số hài lòng và hạnh phúc của người học và CMHS

1.14. Nhiệm vụ 14: Công tác tuyển sinh, công khai và xây dựng các tổ hợp môn học

1.14.1. Mục tiêu:

- Năm học 2024-2025, nhà trường tiếp tục trình Sở Giáo dục và Đào tạo tuyển sinh 12 lớp 10;

- Chất lượng đầu vào được cải thiện;

- Xây dựng được các tổ hợp môn học phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường (về đội ngũ, về cơ sở vật chất…), phù hợp với nguyện vọng của học sinh, đảm bảo mục tiêu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

1.14.2. Các giải pháp chính:

- Tổ chức thăm dò nguyện vọng của học sinh thi vào trường; Ban trí dục nhà trường căn cứ tình hình thực tế của đơn vị và trên cơ sở thăm dò, nắm bắt nguyện vọng học sinh thi vào lớp 10 của trường để tập trung xây dựng tổ hợp môn học lựa chọn, xin ý kiến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên để đưa ra các tổ hợp phù hợp nhất;

- Thực hiện công khai các điều kiện giáo dục theo quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT;

- Nâng cao chất lượng đội ngũ;

- Tuyên truyền tới học sinh, CMHS và nhân dân về chất lượng giáo dục của nhà trường;

- Cam kết thực hiện các điều kiện giáo dục và chất lượng giáo dục;

- Tổ chức tuyển sinh theo KH của Sở Giáo dục và Đào tạo; đảm bảo khách quan, công bằng.

1.14.3. Người thực hiện/phụ trách: Ban trí dục, Hội đồng tuyển sinh nhà trường

1.14.4. Thời gian thực hiện: Tháng 6/2025

1.14.5. Dự kiến kết quả cần đạt: điểm chuẩn TS vào lớp 10 cao, đứng trong tốp đầu của tỉnh; xếp lớp 10 đáp ứng tối đa nguyện vọng của HS và dựa trên đội ngũ CB-GV tại thời điểm xếp lớp.

1.15. Nhiệm vụ: Tích cực ứng dụng CNTT vào quản trị nhà trường và dạy học

1.15.1. Mục tiêu:

- Ứng dụng CNTT vào tất cả các khâu quản lý, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường, hướng tới số hoá dần các hoạt động quản lý và dạy học;

- Phát huy hiệu quả các điều kiện cơ sở vật chất: hệ thống mạng Internet; các phần mềm, …;

- Góp phần hiện thực hóa mục tiêu của ngành giáo dục xây dựng trường học thông minh, tiên tiến, hiện đại.

1.15.2. Giải pháp chính:

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; tích cực triển khai xây dựng trường học thông minh. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Cụ thể:

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao; khuyến khích giáo viên hỗ trợ việc học tập của học sinh trên nền tảng công nghệ thông tin đã có sẵn giúp việc học tập của học sinh cũng như việc kết nối giữa giáo viên với học sinh được hiệu quả hơn; tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh cơ hội hình thành và phát triển nhiều năng lực như: "Tự chủ và tự học", "năng lực tin học", "năng lực công nghệ", "giải quyết vấn đề và sáng tạo";

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng: sử dụng hiệu quả sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; phê duyệt giáo án trực tuyến (Sử dụng phần mềm, email hoặc google drive...; không phải in giáo án và ký duyệt hàng tuần trừ trường hợp gặp các sự cố về điện, mạng và kỹ thuật; giáo viên được phép chọn hình thức trình bày, viết tay hoặc đánh máy khi sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện nhập số liệu vào hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành theo đúng thời gian quy định, đảm bảo tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên trong báo cáo các cấp; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

1.15.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá việc ứng dụng CNTT vào quản trị nhà trường và dạy học ở cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn;

- Ban Công nghệ thông tin: Tập huấn các ứng dụng của các phần mềm; rà soát và nhập dữ liệu vào hệ thống khi được yêu cầu;

- Tổ/nhóm trưởng chuyên môn: Ký duyệt giáo án; triển khai các ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học ở cấp tổ

- Thực hiện ứng dụng CNTT trong dạy học, lưu trữ hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác lưu trữ: Toàn thể giáo viên nhà trường.

1.15.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024 - 2025

1.15.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- BGH, tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn; trưởng các bộ phận điều hành hiệu quả các công việc trong nhà trường trên nền tảng CNTT;

- 100% giáo viên sử dụng tài khoản LMS và các ứng dụng CNTT khác trong dạy học, trong đó ít nhất 70% sử dụng một cách có hiệu quả;

- Phấn đấu 90% hồ sơ công việc tại đơn vị được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

1.16. Nhiệm vụ 16: Công tác thi đua, khen thưởng

1.16.1. Mục tiêu:

Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh theo quy định.

1.16.2. Các giải pháp chính:

- Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc;

- Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên thi đua, cống hiến cho nhà trường, cho ngành, cho nhân dân.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

1.16.3. Người thực hiện/phụ trách: Hiệu trưởng, Hội đồng thi đua – khen thưởng nhà trường.

1.16.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024 - 2025

1.16.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được đánh giá, ghi nhận công bằng, khách quan, có tính chất động viên, thúc đẩy sự cố gắng của mỗi người;

- Khen thưởng, kỷ luật học sinh theo đúng các văn bản hướng dẫn của Bộ, của Sở Giáo dục và Đào tạo.

1.17. Nhiệm vụ 17: Công tác truyền thông

1.17.1. Mục tiêu

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, quy định pháp luật về GD&ĐT; kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT; các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến giáo dục; các ngày Lễ kỷ niệm của đất nước, của tỉnh và của ngành;

- Công tác triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; công tác tài chính giáo dục, chính sách học phí, chế độ chính sách đối với người học; công tác công khai; ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục;

- Truyền thông các sự kiện, hoạt động của ngành, của nhà trường

1.17.2. Các giải pháp chính:

- Xây dựng kế hoạch truyền thông của đơn vị. Phụ trách công tác truyền thông tại đơn vị là thầy Hiệu trưởng. Xây dựng các quy định về phát ngôn, về cung cấp thông tin, về hoạt động truyền thông của đơn vị;

- Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Văn phòng Sở GD&ĐT triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch một cách thống nhất, hiệu quả; chủ động phối hợp với Sở và các cơ quan truyền thông để cung cấp thông tin, tổ chức tuyên truyền về các hoạt động giáo dục tại địa phương, cơ sở giáo dục;

- Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc;

- Rà soát và xây dựng Cổng thông tin điện tử của đơn vị theo đúng quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GD&ĐT về Quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục

thường xuyên. Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên của đơn vị về công tác truyền thông, kỹ năng cung cấp thông tin và phát ngôn báo chí.

1.17.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá công tác truyền thông của nhà trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách CNTT; Ban truyền thông nhà trường;

- Ban Công nghệ thông tin: Tập huấn về việc sử dụng Website của đơn vị

- Câu lạc bộ truyền thông: Chịu trách nhiệm về các sản phẩm truyền thông theo yêu cầu và phê duyệt của Trưởng ban truyền thông (Hiệu trưởng);

- Cung cấp thông tin, viết bài (khi được yêu cầu): Toàn thể cán bộ, giáo viên nhà trường.

1.17.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024 - 2025

1.17.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Có đầy đủ kế hoạch truyền thông, các quy định về phát ngôn, cung cấp thông tin;

- Website của đơn vị được bổ sung, cập nhật liên tục đảm bảo tính thời sự;

- Có ít nhất 02 bài viết/sản phẩm truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên Website của ngành.

1.18. Nhiệm vụ 18: Công tác tài chính, quản lý tài sản và xã hội hóa giáo dục

1.18..1. Mục tiêu

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về tài chính, thực hiện đúng chính sách, đúng đối tượng. Tổ chức thu, chi theo quy định của pháp luật các khoản thu được tính toán thu thành nhiều đợt để giảm áp lực lên gia đình học sinh. Thực hiện nghiêm túc chế độ công khai tài chính đúng nội dung, đúng quy trình, đúng thời gian. Tăng cường sự giám sát của các tổ chức đoàn thể, đặc biệt là công đoàn và thanh tra nhân dân.

- Đảm bảo các điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy tại lớp và các trang thiết bị hóa chất phục vụ công tác thực hành thí nghiệm.

- Tận dụng và sử dụng có hiệu quả thiết bị, hóa chất trong việc giảng dạy cho học sinh, không để xảy ra tình trạng học chay.

- 100% GVCN có số điện thoại liên lạc với cha mẹ học sinh để có được thông tin hai chiều. Thực hiện tốt mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội.

- Huy động các nguồn lực của cha mẹ học sinh, học sinh cũ, các doanh nghiệp đóng góp hỗ trợ xây dựng nhà trường để không ngừng nâng cao về cơ sở vật chất.

- Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục theo đúng quy trình, quy định.

1.18.2. Giải pháp chính

- XDKH Thường xuyên mua, sửa chữa các thiết bị để phục vụ dạy - học, quản lý.

Sửa chữa, nâng cấp sân trường, hệ thống tường bao, mở rộng sân chơi, bãi tập... phục vụ dạy và học đồng thời làm cho trường khang trang hơn.

Thực hiện quản lý thu - chi tài chính công khai theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, sử dụng Ngân sách Nhà nước đúng mục đích, đảm bảo nguyên tắc, hiệu quả.

Hoàn thiện và thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ.

Thực hiện 3 công khai: công khai chất lượng đào tạo; công khai các điều kiện về CSVC, đội ngũ giáo viên; công khai thu chi tài chính.

Phối hợp với Công đoàn chỉ đạo Ban Thanh tra nhân dân hoạt động theo quy định hiện hành, chú trọng kiểm tra các khoản thu ngoài ngân sách và báo cáo kết quả công khai cho toàn thể cán bộ giáo viên biết.

Sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước, tích cực huy động mọi tiềm năng, sự ủng hộ tối đa của các cấp, các ngành và xã hội trong việc tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường, đặc biệt là trang thiết bị dạy học hiện đại.

Phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp và nhà trường để thu hút quỹ xã hội hóa tăng cường các điều kiện CSVC nhà trường. Đồng thời vận động, kêu gọi tốt các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm để ủng hộ xây dựng nhà trường.

Thực hiện đầy đủ các cuộc vận động, đóng góp các quỹ mang tính từ thiện, nhân đạo theo các cấp phát động.

Liên hệ mật thiết với các xã có học sinh học, các cơ quan đơn vị gần nhà trường để tạo sự đồng thuận, giúp đỡ, gắn kết.

Đầu năm thực hiện rà soát, sắp xếp các thiết bị thí nghiệm, đồ dùng dạy học. Đẩy mạnh hơn nữa việc sử dụng TBDH nhất là việc ứng dụng CNTT trong dạy học, thường xuyên kiểm tra theo dõi việc sử dụng các TBDH.

Thực hiện tốt việc bảo quản TBDH, sửa chữa kịp thời những hư hỏng, tăng cường giáo dục ý thức cho giáo viên, học sinh về giữ gìn tài sản của nhà trường đồng thời xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm kê tài sản hàng năm.

Người thực hiện/phụ trách: ban giám hiệu và các bộ phận có liên quan

Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024 - 2025

Dự kiến kết quả cần đạt: Công khai, minh bạch

1.19. Nhiệm vụ 19: Công tác thanh, kiểm tra nội bộ

1.19.1. Mục tiêu

Tổ chức kiểm tra chất lượng các môn văn hóa 4 đợt. Tổ chức thi thử chọn đội tuyển học sinh giỏi lớp 11,12, thi thử kì thi tốt nghiệp THPT cho học sinh lớp 12.

Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục các luật pháp liên quan đến nhà trường: luật Phòng chống tham nhũng, luật khiếu nại tố cáo…

Công khai, minh bạch các khoản thu chi theo quy định, đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ.

Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của giáo viên theo quy định. Phấn đấu trên 90% giáo viên đạt loại tốt.

Kiểm tra chuyên đề của cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng quy định và theo kế hoạch.

Thực hiện đúng các hình thức kiểm tra: theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất; phương pháp kiểm tra: Kiểm tra thường xuyên và kiểm tra theo quy trình.

1.19.2. Giải pháp chính

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến và thực hiện tốt pháp luật về thanh tra, pháp luật về giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, tiếp công dân và phòng chống tham nhũng.

Xây dựng thư viện pháp luật nhằm tăng cường tốt hơn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ và học sinh.

Thực hiện công khai, minh bạch; kê khai tài sản thu nhập theo đúng luật. Nâng cao trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị.

Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng chống tham nhũng, tập trung vào các khoản thu, chi, sử dụng tài sản công.

Giao cho đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chịu trách nhiệm lên kế hoạch kiểm tra chất lượng các bộ môn theo đợt.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện quy chế chuyên môn; kiểm tra thu, chi tài chính; kiểm tra dạy thêm, học thêm; kiểm tra nền nếp học sinh…

Phân công tổ chuyên môn, giáo viên kiểm tra giáo viên theo quy định.

Ban thanh tra nhân dân, các tổ chức và các ban trong nhà trường kiểm tra hoạt động của nhà trường, các ban ngành đoàn thể và giáo viên theo kế hoạch đã đề ra.

Người thực hiện/phụ trách: ban giám hiệu Ban liên tịch, tổ trưởng và Giáo viên, nhân viên

Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024 - 2025

Dự kiến kết quả cần đạt: Công khai, minh bạch,

1.20. Nhiệm vụ 20: Tăng cường CCHC, thực hiện tốt công tác hồ sơ lưu trữ và phổ cập giáo dục

1.20.1. Mục tiêu:

+ 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt công tác CCHC và hồ sơ lưu trữ.

+ 100% hồ sơ được lưu trữ đúng niên hạn, đảm bảo tính bảo mật theo quy định.

+ Thực hiện nghiêm túc công tác phổ cập giáo dục theo tinh thần chỉ đạo của của Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định về việc triển khai công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD-XMC). 100% cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm tham gia công tác PCGD-XMC; 100% học sinh đang học trong trường và học sinh đã tốt nghiệp THPT được điều tra phổ cập. Hoàn thiện hồ sơ phổ cập giáo dục đúng biểu

mẫu quy định, báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định đúng thời gian quy định.

1.20.2. Giải pháp chính

Tổ chức xây dựng tất cả các bản kế hoạch theo đúng quy trình, bảo đảm tính hiệu quả và phù hợp với thực tiễn.

Tiến hành phân cấp, tích hợp các kế hoạch thuộc cùng lĩnh vực phụ trách để giảm số kế hoạch, dễ theo dõi, chỉ đạo điều hành.

Áp dụng công nghệ thông tin vào các lĩnh vực: Quản lý học sinh, thời khóa biểu, quản lý cán bộ, trường học kết nối, sổ liên lạc điện tử, tổ chức thử nghiệm quản lý một số lĩnh vực: thực hiện nền nếp học sinh, thực hiện vào điểm của giáo viên...; Hoàn thiện hệ thống hộp thư điện tử của toàn thể giáo viên, nhân viên trong trường; sử dụng mạng xã hội facebook, Zalo để phục vụ cho công tác tuyên truyền, truyền thông...

Cử 01 đồng chí trong BGH phụ trách CNTT và công tác CCHC, hồ sơ lưu trữ phổ cập giáo dục; mua sắm, trang bị thêm các điều kiện CSVC đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Người thực hiện/phụ trách: ban giám hiệu, tổ văn phòng và các bộ phận có liên quan

Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024-2025

Dự kiến kết quả cần đạt: Chính xác, khoa học

2. Công tác quản lý, chỉ đạo

2.1. Hiệu trưởng:

- Phụ trách chung; lãnh đạo, chỉ đạo mọi hoạt động của đơn vị; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phó Hiệu trưởng, các thành viên trong đơn vị (qua Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường và Kế hoạch năm học) theo nguyên tắc tập trung, dân chủ: tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, có sự phân cấp, phân quyền trong công tác quản lý, triển khai, thực hiện nhiệm vụ.

- Chịu trách nhiệm chính về công tác tài chính, nhân sự, tổ chức cán bộ; chủ tịch Hội đồng trường, Hội đồng Thi đua, khen thưởng và các Hội đồng khác theo quy định; phụ trách công tác Đảng, trực tiếp chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể; chủ trì các cuộc họp của cơ quan…

- Phê duyệt các loại Quy chế, Kế hoạch do các Ban/bộ phận được phân công xây dựng; tổ chức triển khai, thực hiện, kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kỳ qua các cuộc họp.

- Chịu trách nhiệm trước Sở và các cơ quan quản lý cấp trên về các nhiệm vụ được phân công phụ trách theo quy định.

- Có trách nhiệm giải trình khi cần thiết và là người phát ngôn chính về các vấn đề liên quan tới mọi hoạt động chung của nhà trường.

2.2. Các Phó Hiệu trưởng

- Phụ trách một số lĩnh vực được Hiệu trưởng phân công (qua Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường và Kế hoạch năm học).

- Xây dựng các loại Quy chế, Kế hoạch về các lĩnh vực được phân công phụ trách; trực tiếp chỉ đạo, điều hành, triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được giao; kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Hiệu trưởng khi cần.

- Chịu trách nhiệm trước cơ quan, đơn vị, trước Sở và các cơ quan quản lý cấp trên về các nhiệm vụ được phân công phụ trách.

- Tích cực, chủ động, tham mưu với Hiệu trưởng các biện pháp/giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả các ghoạt động giáo dục; có trách nhiệm giải trình về lĩnh vực phụ trách khi cần thiết.

- Chủ trì một số cuộc họp; phê duyệt một số loại Kế hoạch khi Hiệu trưởng ủy quyền và làm các nhiệm vụ khác khi Hiệu trưởng phân công.

2.3. Tổ trưởng/tổ phó chuyên môn:

- Nắm vững diễn biến tư tưởng, ý thức trách nhiệm, chấp hành chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của nhà trường và nơi cư trú của từng tổ viên; thường xuyên duy trì và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn và tính thống nhất, đoàn kết trong tổ. Quản lý, điều hành, tổ chức các hoạt động của tổ và các thành viên. Chủ trì các chương trình công tác, các cuộc họp của tổ. Xây dựng kế hoạch, nội dung hoạt động của tổ trên cơ sở kế hoạch hoạt động của nhà trường. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học và các quy định khác hiện hành. Kiểm tra toàn diện, kiểm tra việc thực hiện chương trình, quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách và nghiệp vụ sư phạm các thành viên trong tổ. Đề xuất với Hiệu trưởng để phân công giáo viên có năng lực làm Lãnh đội bồi dưỡng học sinh giỏi. Theo dõi việc thực hiện nề nếp và quy chế chuyên môn của giáo viên. Bố trí giáo viên dạy thay theo đúng quy định của trường. Đánh giá thi đua của từng thành viên trong tổ; là thành viên trong ban kiểm tra, ban thi đua khen thưởng của trường. Thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của tổ và các báo cáo khác theo yêu cầu. Thực hiện các nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước cấp trên về toàn bộ các hoạt động của tổ.

- Duyệt và ký duyệt Kế hoạch của giáo viên trong tổ.

- Ký giáo án của các tổ viên.

- Duyệt điểm của môn mình phụ trách, phân công nhóm trưởng các môn duyệt điểm trước khi duyệt với BGH.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Xây dựng các quy chế tại cơ quan đơn vị đảm bảo mọi CB, GV,CNV đều được tham gia, đóng góp ý kiến: Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế dân chủ, Quy chế phát ngôn, Quy chế sử dụng tài sản công...Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường (Nội quy ra vào cơ quan, quy tắc ứng xử, nội quy học sinh….); Quy chế công khai; Quy chế chuyên môn;

Thực hiện nghiêm túc công văn 1290/SGD&ĐT-TCCB ngày 04/8/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định về việc nâng cao hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ căn cứ công văn 1591/SGD&ĐT-TTr ngày 28/8/2024 về việc hướng dẫn thực hiện công tácKTNB cơ sở giáo dục từ năm học 2024 - 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học.

Tiến hành kiểm tra, giám sát theo các hình thức sau:

a) Kiểm tra đột xuất:

Khi có những dấu hiệu hoặc có những đơn thư tố cáo, khiếu nại, đề xuất, ban kiểm tra nội bộ trường sẽ tiến hành kiểm tra, xác minh và giải quyết.

b) Kiểm tra chuyên đề:

Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, công khai thông báo tới các tổ, nhóm chuyên môn và tiến hành kiểm tra theo kế hoạch. Sau mỗi lần kiểm tra có kết luận, yêu cầu thực hiện kết luận và kiến nghị của Ban KTNB, đánh giá, rút kinh nghiệm.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo, các báo cáo đột xuất, báo cáo theo lĩnh vực, theo nhiệm vụ và quy định của các phòng ban của Sở, của các cấp ngành. Đảm bảo đúng thời gian quy định, nội dung đầy đủ, có chất lượng. Thực hiện lưu giữ các minh chứng kèm theo báo cáo tại đơn vị hoặc nộp kèm theo báo cáo khi được yêu cầu.

Ban hành quy chế văn thư, lưu trữ; bảng danh mục hồ sơ, tài liệu chuyên môn nghiệp vụ và thời hạn bảo quản hồ sơ tài liệu theo các văn bản quy định (Công văn 715/SNV-CCVTLT ngày 13/5/2020 của Sở Nội vụ Nam Định; CV 664/SGD&ĐT-VP ngày 18/5/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định)

Các thông tin, báo cáo được lưu trữ tại bộ phận văn thư của nhà trường, bộ phận thực hiện nhiệm vụ báo cáo; được đăng tải trên Website hoặc được tạo đường link và chia sẻ trên trang zalo, trang tính để CB, GV, NV thuận tiện theo dõi.

Các cuộc họp của nhà trường được quy định:

a. Hàng tuần

+ Họp Ban liên tịch: Đ/c Trần Xuân Trà - Hiệu trưởng nhà trường chủ trì

b. Hàng tháng (2 lần/ tháng)

+ Hội nghị Liên tịch, TT: Đ/c Trần Xuân Trà - Hiệu trưởng nhà trường chủ trì.

+ Họp Hội đồng giáo dục nhà trường (gồm toàn thể công chức, viên chức, người lao động): Đ/c Trần Xuân Trà - Hiệu trưởng nhà trường chủ trì.

c. Họp giữa kỳ, cuối kỳ

+ Hội nghị Liên tịch, TT.

+ Hội đồng thi đua-khen thưởng.

d. Họp Hội đồng trường: 3 lần/năm học.

e. Họp CMHS học sinh: 3 lần/năm học.

5. Quy định về hồ sơ sổ sách, ký duyệt

a. Hồ sơ của Tổ chuyên môn: Thực hiện theo Thông tư 32/2020/TT-BGD ĐT gồm

- Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn theo năm học (Được hiệu trưởng phê duyệt)
- Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn

b. Hồ sơ của giáo viên

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên (theo năm học) (Được hiệu trưởng phê duyệt)
- Kế hoạch bài dạy (Giáo án) (Được tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn phê duyệt)
- Sổ theo dõi, đánh giá học sinh (điểm cá nhân)
- Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên chủ nhiệm) (Được PHT phụ trách công tác học sinh kiểm tra, nhận xét)

6. Quy định về chuyên môn khác

Căn cứ Công văn Hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của Hiệu trưởng xây dựng để xác định nhiệm vụ cho một năm học.

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT;
- Các tổ CM, VP;
- Lưu: VT.

NGƯỜI LÀM KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Hồng Tuyến

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG PHÊ DUYỆT

Hội đồng trường họp ngày 21./9../2024 đã nghiên cứu, thảo luận, góp ý cho bản Kế hoạch giáo dục trường THPT Xuân Trường B năm học 2024-2025. Hội đồng trường đồng ý với nội dung kế hoạch trên.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

Trần Xuân Trà

PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Kế hoạch số 194/KH-THPTXTB ngày 09/10/2024)

LỊCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024-2025

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả	Điều chỉnh
9/2024	1. Hướng dẫn tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên xây dựng các loại kế hoạch.	- Đc Hiệu trưởng; Phó HT phụ trách chuyên môn		
	2. Tổ trưởng chuyên môn thống nhất: - Xây dựng kế hoạch dạy học (chính khóa, tự chọn) các môn theo các công văn hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. - Cơ số điểm tối thiểu theo môn học dựa vào Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT. - Kế hoạch dạy thêm trong nhà trường. - Kế hoạch sinh hoạt tổ chuyên môn năm học. - Lập danh sách giáo viên tổ chức cho học sinh tham gia Olympic các môn (hs đăng ký tự nguyện tham gia do ĐHQGHN tổ chức). - Đăng ký viết sáng kiến kinh nghiệm dự thi cấp tỉnh. - Đăng ký thi giáo viên giỏi cấp trường, cấp tỉnh. - Lập danh sách GV được KTNB - Đăng ký thi đua của tổ và của giáo viên, công đoàn.	- TT CM, GV		
	3. Thống nhất tiêu chí cách tính thi đua của học sinh với giáo viên chủ nhiệm lớp;	BGH,BCH Đoàn trường, GVCN		
	4. Chuẩn bị các điều kiện cho khai giảng năm học mới.	Hội đồng Giáo dục		
	5 Dạy và học theo thời khóa biểu HKI. Tổ chức dạy thêm, học thêm	BGH, GV		

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả	Điều chỉnh
	Xây dựng các loại kế hoạch: Kế hoạch giáo dục Kế hoạch kiểm tra nội bộ, kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên,…	BGH, các phòng ban		
	Hoàn thiện hồ sơ SKKN nộp sở.	Đ/c Hà Đ/c Chính		
	Tổ chức họp CMHS toàn trường lần 1	BLT, GVCN		
	Dự thảo các quy chế: Chuyên môn, Quy chế thi đua…..	BGH, BCHCĐ		
	6. Xây dựng Kế hoạch hoạt động cụm trường	PHT phụ trách CM		
	7. Dạy học sinh giỏi văn hóa, TDTT, dạy HSG HBTA,	- BGH, GV dạy đội tuyển		
	8. Tổ chức sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học	TTCM, GV các tổ		
	9. Thực hiện các biện pháp phòng chống bão, lũ; Chuẩn bị các điều kiện để sẵn sàng ứng phó với diễn biến phức tạp của bão lũ (có thể học trực tuyến)	- Công đoàn; Ban nữ công		
	10. BGH kiểm tra và ký các loại hồ sơ, sổ sách được phân công.	- BGH, Ban KTNB		
	11. TTCM kiểm tra việc nộp giáo án, hồ sơ giáo viên của tổ.	- BGH, TTCM, NTCM		
	12. Tổ chức thảo luận về dự thảo đánh giá thi đua bằng hình thức cho điểm đối với CB, GV, NV	Các TTCM		
	13. Xây dựng KH chuẩn bị cho cuộc thi "Giai điệu tuổi hồng" và các cuộc thi khác, nếu có	PHT phụ trách và BTĐT		
	14. Từng bước hoàn thiện các Quy chế, KH chuẩn bị cho HN NG, CBQL, NLĐ	BGH, TTCM, CTCĐ, BTĐ		
	15. Hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá, chuẩn bị đón đoàn ĐG sơ bộ	HĐ TĐG		
10/2024	1. Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 20/10.	Tập thể SP nhà trường		

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả	Điều chỉnh
	2. Tổ chức Kiểm tra định kỳ giữa HKI Kiểm tra hồ sơ giáo viên đợt 1	BGH, TTCM + NTCM, các đồng chí được phân công		
	3. Tổ chức thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường	BLT+TT+NT		
	4. Tổ chức thi Hùng biện Tiếng Anh cấp trường	BGH, tổ Tiếng Anh		
	5. Tổ chức dự giờ rút KN cho giáo viên dự thi GVDG cấp tỉnh, thành lập đoàn GV dự thi GVDG cấp tỉnh	- BGH, TT, NT + GV dự thi		
	6. Thành lập đoàn dự thi "Giai điệu tuổi hồng". Tổ chức giải một số môn TDTT, thi ý tưởng NCKHKT, sản phẩm STEM cấp trường	PHT phụ trách		
	7. Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ TĐG; XD và triển khai KH tổ chức các hoạt động chào mừng 20/11	HĐ TĐG		
11/2024	1. Đăng ký số lượng dự án thi KHKT cho học sinh, hoàn thiện hồ sơ theo lịch. Chỉ đạo tổ chức cuộc thi "Khoa học kỹ thuật và STEM", cuộc thi "Hùng biện tiếng Anh", thi Olympic các môn, thi giải Toán và các môn KH bằng tiếng Anh.	PHT+ Ban đạo đức + ĐTN+ GVCN		
	2. Tiếp tục củng cố, tăng cường kiểm tra nền nếp dạy và học của GV và HS. - Kiểm tra việc chấm bài của giáo viên, nhập điểm của GV vào phần mềm.	- BGH; TTCM		
	3. Dạy và học theo thời khóa biểu. Tổ chức dạy thêm, học thêm. Dạy học sinh giỏi	- GV		
	4.Tổ chức đoàn giáo viên dự thi GVDG cấp Tỉnh	PHT phụ trách		
	5. Tổ chức KTNB giáo viên đợt 2	Ban KTNB		
	6. Sơ kết 8 tuần HKI	Ban LT +TTr		
	7. Tổ chức các HĐ chào mừng 20/11	Ban LT +TTr		
12/2024	**1.** Dạy và học theo thời khóa biểu. dạy thêm, học thêm, bồi dưỡng học sinh giỏi.	- BGH, GV		

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả	Điều chỉnh
	2. Tổ chức khảo sát chất lượng HKI theo chỉ đạo chung của Sở, nhận xét đánh giá, rút kinh nghiệm đề thi kỳ I; Kiểm tra định kỳ cuối HK I (Dự kiến thi của Sở: 25-27/12, khối 10,12 gồm V,T và 2 môn tự chọn)	- BGH, TT CM TTCM, NTCM, GV được phân		
	3. Kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên kiểm tra chuyên đề giáo viên, TCM, các ban, bộ phận học kì I.	- Ban kiểm tra NB, TT CM; các ban bộ phận, đoàn thể.		
	4. Tham gia dự thi KHKT và STEM cho học sinh.			
	5. Rà soát việc thực hiện chương trình của giáo viên.			
01/2025	**1.** Hoàn thành chương trình học kỳ I.	- BGH, TT CM ,GV		
	2. Tổ chức đánh giá xếp loại học sinh học kỳI.	- BGH, TTCM, GV, GVCN		
	3. Đánh giá xếp loại thi đua giáo viên và các lớp hết học kỳ I	- GV		
	4. Thực hiện dạy bù và hoàn thành chương trình học kỳ I (Nếu chưa dạy đủ). Tổ chức Sơ kết học kỳ I, họp triển khai nhiệm vụ học kỳ II.	- BGH; GV BGH,TTCM, NTCM,		
	5. Thực hiện chương trình HKII.	BGH, GV		
	6. Tổ chức đoàn HS thi HBTA cấp Tỉnh	-BGH, GV dạy HBTA		
	7. Tổ chức họp cha mẹ học sinh toàn trường lần 2.	HĐSP		
	8. Dạy và học theo thời khóa biểu. Tổ chức dạy thêm, học thêm. Dạy học sinh giỏi, thi học sinh giỏi cấp trường.	HĐSP		
	9. Hội thảo cụm Xuân Trường	BLT+GV 4 môn hội thảo cụm		

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả	Điều chỉnh
02/2025	**1.** Phát động phong trào thi đua mừng Đảng, mừng xuân.	BLT, BCU, ĐT		
	2. Dạy học sinh giỏi. Thi thử chọn HSG đội tuyển các môn.	BGH, TTCM, NTCM, GV dạy ĐT		
	3. Dạy và học theo thời khóa biểu. Tổ chức dạy thêm, học thêm.Dạy HSG	HĐSP		
	4. Tổ chức đoàn HS thi giải toán và các môn KH bằng Tiếng Anh	Đ/c Tuyến-PHT phụ trách CM		
	5. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.	TTCM, NTCM		
	9. Tổ chức KTNB giáo viên.	Ban KTNB		
	10. BGH kiểm tra và ký các loại hồ sơ, sổ sách được phân công.	BGH		
	11. TTCM kiểm tra ký duyệt giáo án, hồ sơ giáo viên của tổ.	TTCM		
	12. Hoàn thiện hồ sơ học sinh giỏi.	Đc Ngọc		
03/2025	**1** Dạy và học theo thời khóa biểu. Tổ chức dạy thêm, học thêm. Dạy học sinh giỏi	HĐSP		
	2. Kiểm tra giữa kỳ II . Tổ chức họp rút kinh nghiệm qua kết quả thi.	HĐSP		
	3. . Tổ chức học sinh tham gia dự thi HSG cấp tỉnh..	PHT		
	4. Tổ chức sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học..	TTCM		
	5.Tiếp tục KTNB	Ban KTNB		
	6. Kiểm tra hồ sơ giáo viên đợt 3	TTCM, NTCM		
04/2025	**1.** Tổ chức tuyên dương các học sinh đạt giải trong kỳ thi Học sinh giỏi tỉnh.	Ban thi đua khen thưởng		

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả	Điều chỉnh
	2. Dạy và học theo thời khóa biểu. Tổ chức dạy thêm, học thêm	HĐSP		
	3., Tổ chức đoàn HS thi TDTT cấp Tỉnh	PHT		
	4. Tiếp tục KTNB	Ban KTNB		
	8. Tổ chức cho học sinh khối 12 thi HKII (Sở dự kiến 24-26/4 gồm V,T và 2 môn tự chọn)	HĐSP		
	9. Tổ chức cho học sinh khối 12 làm hồ sơ thi tốt nghiệp THPT năm 2025.	Tổ VP		
	10. Hoàn thiện hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên	TTCM, BGH		
05/2025	**1.** Dạy và học theo thời khóa biểu. Tổ chức dạy thêm, học thêm.	- HĐSP		
	3. Tổ chức KTNB - Kiểm tra hồ sơ giáo viên đợt 4	- Ban kiểm tra nội bộ		
	4. Tổ chức thi học kỳ II cho học sinh lớp 10,11(Sở dự kiến 15,16/5 với khối 11); thi thử tốt nghiệp THPT lần 1 cho học sinh lớp 12.	- BGH, TTCM, và các đ/c được phân công		
	5. Rà soát việc thực hiện chương trình của giáo viên.	GV		
	6. Tổ chức đánh giá xếp loại cho học sinh học kỳ II và cả năm học, thông báo kết quả lên lớp, thi lại, lưu ban cho học sinh lớp 10, 11.	- BGH; TT CM, GVCN		
	7.Triển khai cho hs lớp 11 đăng kí 2 môn tự chọn chuẩn bị cho việc học thêm hè và năm học tới	GVCN11+VP		
	8. Tiếp tục hoàn thành, chuẩn bị hồ sơ cho học sinh lớp 12 thi tốt nghiệp THPT. Tiếp tục tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT cho HS lớp 12.	BGH, VP+ GV dạy ôn TN		
	9. Giáo viên kí học bạ, nhận xét trong học bạ	- BGH, GV		
	10. Tổ chức họp Hội đồng thi đua, khen thưởng đánh giá thi đua nhà trường, các tổ chức đoàn	- Hội đồng TĐ-KT		

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả	Điều chỉnh
	thể, tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên cuối năm học.			
	11. Tổng kết năm học.	HĐSP		
	12. Hoàn thiện các báo cáo về công tác thi đua, khen thưởng.	- TK		
	13. Hoàn thành chương trình học kỳ II.	GV		
06/2025	**1.** Tiếp tục tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT cho học sinh lớp 12.	- BGH+ TTCM, GV dạy ôn thi TN		
	2. Thi thử tốt nghiệp THPT cho HS lớp 12.	BGH+ GV dạy ôn TN		
	3. Các công tác chuẩn bị thi và thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học mới.	- BGH; các bộ phận được phân công		
	4. Thực hiện các quyết định coi và chấm thi tuyển sinh và thi tốt nghiệp THPT.	- BGH, GV, NV		
7,8/2025	**1.** Tổ chức thi lại cho học sinh lớp 10, 11 (nếu có). Tổ chức kiểm tra đánh giá HS chuyển đổi tổ hợp, HS chuyển trường.	Đ/c Tuyến - PHT phụ trách CM		
	2. Thực hiện các quy trình sử dụng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT; Hướng dẫn HS đăng ký NVĐH	Đ/c Trường, đ/c Ngọc, đ/c Hiền, đ/c Vân, đ/c Thảo		
	3. Các công tác chuẩn bị cho năm học mới.	- BGH; trưởng các bộ phận		
	4. Công tác chuẩn bị cho tập huấn cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên trong hè.	- BGH+ GV		
	5. Dự kiến phân công chuyên môn và các điều kiện cho năm học mới.	TTCM, NTCM, BGH		